

Số: 45 /QĐ-UBQLV

Hà Nội, ngày 22 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của
Tổng công ty Viễn thông MobiFone**

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp số 69/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Xét đề nghị của Hội đồng thành viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại văn bản số 333/HĐTV-VP ngày 27 tháng 12 năm 2019 về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Công nghệ và hạ tầng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone thay thế cho Điều lệ ban hành kèm theo Quyết định số 1126/QĐ-BTTTT ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng các vụ: Công nghệ và hạ tầng, Tổng hợp, Pháp chế, Kiểm soát nội bộ, Tổ chức cán bộ, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Kiểm soát viên Tổng công ty Viễn thông MobiFone chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phó TTgTT Trương Hòa Bình (để b/cáo);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các bộ: TC, TTTT, KH&ĐT, TP;
- UBQLV: Lãnh đạo Ủy ban, các vụ: TH, TCCB, PC, VP, TTTT;
- MobiFone: HĐTV, Ban Điều hành;
- Lưu: VT, CNHT (TA3b). TH 29



Nguyễn Hoàng Anh



ĐIỀU LỆ

Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone
(Ban hành kèm theo Quyết định số 45 /QĐ-UBQLV ngày 22 tháng 02 năm 2021
của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ

1. Trong Điều lệ này, các từ ngữ, thuật ngữ sau đây được hiểu như sau:

a) Tổng công ty Viễn thông MobiFone (sau đây viết tắt là Tổng công ty) là nhóm công ty hoạt động theo hình thức công ty mẹ - công ty con, không có tư cách pháp nhân, được gắn bó chặt chẽ và lâu dài với nhau về lợi ích kinh tế, công nghệ, thị trường và các dịch vụ kinh doanh khác, bao gồm:

- Công ty mẹ - Tổng công ty Viễn thông MobiFone (sau đây viết tắt là MobiFone) là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 1798/QĐ-BTTTT ngày 01 tháng 12 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông (doanh nghiệp cấp I);

- Các công ty con của MobiFone (doanh nghiệp cấp II);

- Các công ty con của doanh nghiệp cấp II;

- Các công ty liên kết của MobiFone;

MobiFone và các doanh nghiệp trong Tổng công ty có tư cách pháp nhân; có vốn và tài sản riêng; có quyền chiếm hữu, định đoạt tài sản của mình theo quy định của pháp luật và theo thỏa thuận chung giữa các doanh nghiệp trong Tổng công ty;

b) “Đơn vị trực thuộc MobiFone” (sau đây viết tắt là đơn vị trực thuộc) là các đơn vị hạch toán phụ thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện nằm trong cơ cấu MobiFone. Danh sách các đơn vị trực thuộc MobiFone được ghi tại Phụ lục 2 Điều lệ này và được sửa đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động;

c) “Công ty con của MobiFone” là công ty do MobiFone đầu tư 100% vốn điều lệ hoặc giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối đối với công ty đó. Công ty con được tổ chức dưới hình thức: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, Công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, Công ty cổ phần, Công

ty liên doanh, Công ty hoạt động ở nước ngoài và các loại hình công ty khác theo quy định của pháp luật. Danh sách các công ty con của MobiFone được ghi tại Phụ lục 3 Điều lệ này và được sửa đổi, bổ sung trong quá trình hoạt động;

d) “Công ty liên kết của MobiFone” là công ty MobiFone sở hữu cổ phần, vốn góp không chi phối, chịu ràng buộc về quyền lợi và nghĩa vụ với MobiFone theo tỷ lệ vốn góp. Công ty liên kết của MobiFone được tổ chức dưới hình thức công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, công ty hoạt động ở nước ngoài;

đ) “Doanh nghiệp thành viên của MobiFone” là các doanh nghiệp do MobiFone hoặc công ty con của MobiFone sở hữu 100% vốn điều lệ, cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối;

e) “Vốn Điều lệ của MobiFone” là số vốn do Nhà nước đầu tư hoặc cam kết đầu tư trong một thời hạn nhất định và ghi tại Điều lệ này;

g) “Cổ phần, vốn góp chi phối của MobiFone” tại doanh nghiệp khác là số cổ phần hoặc mức vốn góp của MobiFone chiếm trên 50% (nhưng dưới 100%) vốn Điều lệ hoặc tổng số cổ phần phổ thông đã phát hành của doanh nghiệp đó hoặc một tỷ lệ khác theo quy định của pháp luật hoặc Điều lệ của doanh nghiệp đó;

h) “Quyền chi phối” là quyền của MobiFone đối với một doanh nghiệp khác, bao gồm ít nhất một trong các quyền sau đây:

- Quyền của chủ sở hữu duy nhất của doanh nghiệp;
- Quyền của cổ đông, thành viên góp vốn nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định việc phê duyệt, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của doanh nghiệp;
- Quyền trực tiếp hay gián tiếp quyết định chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;
- Các trường hợp chi phối khác theo thỏa thuận giữa MobiFone và doanh nghiệp bị chi phối và được ghi vào Điều lệ của doanh nghiệp bị chi phối;

i) “Người đại diện đối với phần vốn góp của MobiFone tại doanh nghiệp khác” (sau đây viết tắt là Người đại diện) là cá nhân được MobiFone cử bằng văn

bản để thực hiện quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ của chủ sở hữu tại doanh nghiệp khác;

k) “Người quản lý doanh nghiệp” là người giữ chức danh, chức vụ tại MobiFone, bao gồm: Chủ tịch Hội đồng thành viên, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;

l) “Tổ chức lại doanh nghiệp” là việc chia, tách, hợp nhất, sáp nhập hoặc chuyển đổi loại hình doanh nghiệp của MobiFone.

2. “Pháp luật” là các quy định pháp luật của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam bao gồm các bộ luật, luật và các văn bản dưới luật do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam ban hành.

3. Các thuật ngữ không được định nghĩa trong Điều lệ này được giải thích theo quy định pháp luật.

Điều 2. Tên và trụ sở chính của MobiFone

1. Tên gọi bằng tiếng Việt: TÔNG CÔNG TY VIỄN THÔNG MOBIFONE.

2. Tên giao dịch quốc tế: MOBIFONE CORPORATION.

3. Tên viết tắt: MOBIFONE.

4. Loại hình doanh nghiệp: Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.

5. Địa chỉ trụ sở chính: Số 01, phố Phạm Văn Bạch, phường Yên Hòa, Quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 024.3783.1800

Website: www.mobifone.vn

6. Biểu tượng (Logo) của MobiFone: tại thời điểm phê duyệt Điều lệ được đăng ký theo Giấy Chứng nhận đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ Khoa học và Công nghệ cấp.

Điều 3. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân và chức năng của MobiFone

1. Hình thức pháp lý, tư cách pháp nhân của MobiFone:

a) MobiFone là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

b) MobiFone có tư cách pháp nhân, có con dấu, biểu tượng, nhãn hiệu, thương hiệu; được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước, các ngân hàng thương mại trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật;

c) MobiFone có quyền sở hữu đối với thương hiệu, biểu tượng và tên gọi của mình theo quy định của pháp luật;

d) MobiFone có vốn và tài sản riêng; chịu trách nhiệm đối với các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác trong phạm vi số vốn điều lệ của MobiFone.

2. Chức năng chủ yếu của MobiFone:

a) Trực tiếp hoạt động sản xuất, kinh doanh trong các lĩnh vực được giao, kết hợp với chức năng đầu tư tài chính theo quy định của pháp luật;

b) Đầu tư vào các công ty con, các công ty liên kết ở trong nước và nước ngoài; chi phối các công ty con thông qua vốn, nghiệp vụ, công nghệ, thương hiệu, thị trường hoặc các căn cứ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

c) Thực hiện quyền và nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn của MobiFone tại các công ty con, công ty liên kết.

Điều 4. Mục tiêu hoạt động và ngành, nghề kinh doanh của MobiFone

1. Mục tiêu hoạt động của MobiFone:

a) Tổ chức sản xuất, kinh doanh theo quy hoạch, kế hoạch và chính sách của Nhà nước; kinh doanh có lãi; bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước đầu tư tại MobiFone và vốn của MobiFone đầu tư tại các doanh nghiệp khác; hoàn thành các nhiệm vụ khác do Cơ quan đại diện chủ sở hữu giao;

b) Tối ưu hoá hiệu quả hoạt động của tổ hợp công ty mẹ - công ty con;

c) Có năng lực cạnh tranh ở trong nước và quốc tế; giữ vai trò chủ lực trong ngành viễn thông, công nghệ thông tin, dịch vụ nội dung số và IoT.

2. Ngành nghề kinh doanh chính của MobiFone:

a) Đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;

b) Sản xuất, lắp ráp và xuất nhập khẩu, kinh doanh thiết bị điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin;

c) Tư vấn, khảo sát, thiết kế, xây lắp chuyên ngành điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin;

d) Bảo trì, sửa chữa thiết bị chuyên ngành điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin.

3. Ngành, nghề kinh doanh có liên quan đến ngành, nghề kinh doanh chính:

a) Xuất, nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông phục vụ hoạt động của đơn vị;

b) Đầu tư tài chính trong lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin theo quy định của pháp luật;

c) Dịch vụ quảng cáo, tổ chức sự kiện trong lĩnh vực điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;

d) Cho thuê văn phòng, cơ sở hạ tầng viễn thông;

đ) Dịch vụ trung gian thanh toán;

e) Kinh doanh các ngành, nghề khác theo quy định của pháp luật.

4. Danh mục các ngành nghề kinh doanh chi tiết theo mã ngành được ghi tại Phụ lục 1 Điều lệ này.

5. MobiFone có thể bổ sung các ngành, nghề kinh doanh khác sau khi được Cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận.

Điều 5. Vốn điều lệ của MobiFone

1. Vốn điều lệ của MobiFone tại thời điểm phê duyệt Điều lệ này là: 15.000 (mười lăm nghìn) tỷ đồng.

2. Việc điều chỉnh vốn điều lệ do Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Chủ sở hữu của MobiFone

Nhà nước là Chủ sở hữu của MobiFone. Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp là Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với MobiFone theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 7. Đại diện theo pháp luật của MobiFone

Người đại diện theo pháp luật của MobiFone là Tổng giám đốc MobiFone.

Điều 8. Quản lý nhà nước đối với MobiFone

MobiFone chịu sự quản lý nhà nước của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Tổ chức Đảng và các tổ chức chính trị - xã hội trong MobiFone

1. Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam trong MobiFone hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của Đảng Cộng sản Việt Nam.

2. Các tổ chức chính trị - xã hội khác trong MobiFone hoạt động theo Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với quy định của pháp luật.

3. MobiFone tạo điều kiện và hỗ trợ để các tổ chức Đảng, tổ chức công đoàn và các tổ chức chính trị - xã hội trong MobiFone hoạt động theo quy định của pháp luật và Điều lệ của các tổ chức đó.

Chương II

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA MOBIFONE

Mục 1

QUYỀN CỦA MOBIFONE

Điều 10. Quyền của MobiFone đối với tài nguyên được giao

MobiFone được sử dụng tài nguyên viễn thông bao gồm nhưng không giới hạn: kho số viễn thông, tài nguyên internet, phổ tần số vô tuyến điện,... được cấp có thẩm quyền cấp phép vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của MobiFone và các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

Điều 11. Quyền của MobiFone đối với vốn và tài sản

1. Chiếm hữu, sử dụng vốn và tài sản của MobiFone để kinh doanh, đầu tư, thực hiện các lợi ích hợp pháp từ vốn và tài sản của MobiFone phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Định đoạt vốn, tài sản của MobiFone theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý và sử dụng các tài sản, nguồn lực được Nhà nước giao hoặc cho thuê là đất đai, tài nguyên theo quy định của pháp luật.

4. Được sử dụng vốn, tài sản thuộc quyền quản lý của MobiFone để đầu tư ra ngoài theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

5. Được điều chuyển tài sản cố định đã hết khấu hao giữa các đơn vị do MobiFone sở hữu 100% vốn điều lệ ở trong nước và nước ngoài để phục vụ yêu cầu sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật. Quyết định điều chuyển tài

sản của công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn điều lệ theo nguyên tắc thanh toán và theo quy định của pháp luật. Các nội dung về điều chuyển tài sản này được quy định cụ thể tại Quy chế tài chính của MobiFone.

6. Thực hiện các quyền khác đối với vốn và tài sản theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Quyền của MobiFone trong kinh doanh

1. Chủ động tổ chức kinh doanh, kế hoạch phối hợp sản xuất, kinh doanh, tổ chức bộ máy quản lý theo yêu cầu kinh doanh và đảm bảo kinh doanh có hiệu quả.

2. Kinh doanh những ngành, nghề, lĩnh vực quy định tại Khoản 2 và 3 Điều 4 Điều lệ này; mở rộng quy mô, ngành, nghề kinh doanh theo khả năng, nhu cầu của thị trường trong và ngoài nước phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 4 Điều lệ này.

3. Tìm kiếm thị trường, khách hàng trong nước và ngoài nước; ký kết và thực hiện hợp đồng; quyết định việc phối hợp các nguồn lực, hợp tác kinh doanh của MobiFone và các doanh nghiệp trong Tổng công ty theo nhu cầu của thị trường.

4. Quyết định giá mua, giá bán sản phẩm, dịch vụ phù hợp với quy định của pháp luật về giá, trừ những sản phẩm, dịch vụ do Nhà nước định giá.

5. Quyết định các dự án đầu tư, xây dựng, mua sắm tài sản cố định; sử dụng vốn, tài sản của MobiFone để liên doanh, liên kết, góp vốn vào doanh nghiệp khác hoặc để thành lập mới doanh nghiệp; thuê, mua một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

6. Quyết định nắm giữ, tăng, giảm vốn của MobiFone tại các doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

7. Sử dụng nguồn thu từ cổ phần hóa, từ các hình thức sắp xếp, chuyển đổi, thoái vốn đã đầu tư ở các doanh nghiệp thành viên của MobiFone theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

9. Quyết định hợp đồng vay, mua, bán tài sản và các hợp đồng khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

10. Quyết định thành lập, tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản các công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn Điều lệ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

11. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị trực thuộc của MobiFone theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

12. Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng lương, khen thưởng, kỷ luật đối với các chức danh cán bộ của MobiFone theo Quy chế quản lý nội bộ của MobiFone và quy định của pháp luật.

13. Tuyển chọn, ký kết hợp đồng lao động, bố trí, sử dụng, đào tạo, khen thưởng, kỷ luật, chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động của MobiFone phù hợp với yêu cầu kinh doanh và quy định của pháp luật.

14. Quan hệ, hợp tác với các đối tác nước ngoài; quyết định cử đại diện làm việc tại nước ngoài; quyết định cử cán bộ, người lao động đi công tác, học tập, tham quan, khảo sát ở nước ngoài theo quy định của pháp luật.

15. Xây dựng, ban hành và áp dụng các quy chế quản lý nội bộ, tiêu chuẩn, quy trình, quy định, định mức kinh tế - kỹ thuật; định mức lao động, thang lương, bảng lương, quỹ tiền lương, chế độ trả lương, thưởng và chi phí khác trên cơ sở đảm bảo hiệu quả kinh doanh và phù hợp với quy định của pháp luật.

16. Được hưởng các chế độ ưu đãi đầu tư, tái đầu tư; thực hiện quyền chủ sở hữu đối với phần vốn của MobiFone đã đầu tư vào công ty con và công ty liên kết theo quy định của pháp luật.

17. Thực hiện các quyền sản xuất, kinh doanh khác theo nhu cầu thị trường và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 13. Quyền của MobiFone về tài chính

1. Vay vốn của tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính, của người lao động; phát hành trái phiếu doanh nghiệp và các hình thức huy động vốn khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Phương án huy động vốn phải bảo đảm khả năng thanh toán nợ, hiệu quả sử dụng vốn, không được làm thay đổi hình thức sở hữu MobiFone. Trường hợp MobiFone huy động vốn để chuyển đổi sở hữu phải được đồng ý của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Chủ động sử dụng vốn cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh của MobiFone.

3. Quyết định trích khấu hao tài sản cố định theo quy định của pháp luật.

4. Được tạm ứng kinh phí cho các đơn vị được giao nhiệm vụ công ích, dịch vụ công, công ích. Việc hạch toán, thanh toán và quyết toán khoản tạm ứng này được quy định tại Quy chế tài chính của MobiFone.

5. Được hưởng chế độ trợ cấp, trợ giá hoặc chế độ ưu đãi khác của Nhà nước khi thực hiện cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích; thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, phòng chống thiên tai hoặc thực hiện các nhiệm vụ khác do Nhà nước giao, đặt hàng theo quy định của pháp luật.

6. Được chi thưởng sáng kiến đổi mới, cải tiến kỹ thuật, quản lý và công nghệ; thưởng tăng năng suất lao động; thưởng tiết kiệm vật tư và chi phí theo quy định của pháp luật.

7. Được hưởng cổ tức, lợi nhuận được chia và các lợi ích khác từ các khoản đầu tư vào công ty con, công ty liên kết và các khoản đầu tư vốn khác; không phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp đối với phần lợi nhuận thu được từ phần vốn góp vào các công ty con và doanh nghiệp khác nếu các công ty con và doanh nghiệp này đã nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trước khi chia lãi cho các bên góp vốn và không bị các hình thức đánh thuế trùng (hai lần) và gộp khác.

8. Từ chối và tố cáo mọi yêu cầu cung cấp các nguồn lực không được pháp luật quy định của bất kỳ cá nhân, cơ quan hay tổ chức nào, trừ những khoản tự nguyện đóng góp vì mục đích nhân đạo và công ích.

9. Lợi nhuận thực hiện hằng năm sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp; nộp thuế thu nhập doanh nghiệp và trích lập các quỹ theo quy định tại Khoản 3 Điều 52 Điều lệ này.

Các quỹ này để thực hiện các nhiệm vụ đặc thù trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh chính của MobiFone theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Việc thành lập và sử dụng các quỹ này được quy định tại Quy chế tài chính của MobiFone và theo quy định của pháp luật.

10. MobiFone có quyền bảo lãnh cho công ty con vay vốn tại tổ chức tín dụng theo nguyên tắc sau đây:

a) Tổng giá trị các khoản bảo lãnh vay vốn đối với một công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn điều lệ không quá giá trị vốn chủ sở hữu của công ty con theo báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm gần nhất tại thời điểm bảo lãnh;

b) Tổng giá trị các khoản bảo lãnh vay vốn đối với công ty con do MobiFone sở hữu trên 50% vốn điều lệ không được vượt quá giá trị vốn góp thực tế của MobiFone tại doanh nghiệp tại thời điểm bảo lãnh;

c) Các công ty con được bảo lãnh phải có tình hình tài chính lành mạnh, không có nợ quá hạn theo quy định của pháp luật.

11. Quyết định chi phí tiền lương và các chi phí khác theo quy định của pháp luật.

12. Được quyền cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của MobiFone theo nguyên tắc có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; được quyền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định đã hư hỏng, lạc hậu kỹ thuật, không có nhu cầu sử dụng hoặc không sử dụng được để thu hồi vốn trên nguyên tắc công khai, minh bạch và bảo toàn vốn theo quy định của pháp luật.

13. Chuyển nhượng các khoản đầu tư tài chính không có nhu cầu tiếp tục đầu tư để thu hồi vốn theo quy định hiện hành.

14. Tổ chức thực hiện thanh toán tiền mua, bán các sản phẩm và dịch vụ; thanh toán, bù trừ công nợ trong nội bộ Tổng công ty khi thực hiện phối hợp kinh doanh theo Quy chế tài chính của MobiFone và quy định của pháp luật.

15. Thực hiện các quyền về tài chính khác theo quy định của pháp luật.

Điều 14. Quyền tham gia hoạt động công ích của MobiFone

1. Sản xuất, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trên cơ sở đấu thầu. Đối với hoạt động công ích theo đặt hàng, giao kế hoạch của Nhà nước, MobiFone có nghĩa vụ cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích đúng đối tượng, theo giá và phí do Nhà nước quy định.

2. Đối với nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao, MobiFone được bảo đảm điều kiện vật chất tương ứng. Đối với các sản phẩm, dịch vụ thực hiện theo phương thức đấu thầu, MobiFone tự bù đắp chi phí theo giá trúng thầu. Đối với các sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, MobiFone được sử dụng phí hoặc doanh thu từ việc cung cấp sản phẩm, dịch vụ theo đặt hàng của Nhà

nước để bù đắp chi phí hợp lý phục vụ hoạt động công ích và bảo đảm lợi ích cho người lao động. Trường hợp không đủ, Nhà nước cấp bù phần chênh lệch.

3. MobiFone sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thông qua tổ chức đấu thầu, đặt hàng, giao kế hoạch cho các doanh nghiệp thành viên thực hiện theo quy định.

4. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật về sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích.

Điều 15. Quyền khác của MobiFone

MobiFone được quyền giao nhiệm vụ hoặc chỉ định các công ty con thực hiện nhiệm vụ, đề tài, dự án khoa học công nghệ hoặc các gói thầu có tính chất nghiên cứu, thử nghiệm, mua bán quyền sở hữu trí tuệ thuộc các dự án khác và các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật, tối ưu mạng lưới; đặt hàng các công ty con nghiên cứu phát triển và sản xuất các thiết bị, vật tư, sản phẩm công nghệ để phục vụ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh theo cơ chế thị trường.

Mục 2

NGHĨA VỤ CỦA MOBIFONE

Điều 16. Nghĩa vụ của MobiFone đối với tài nguyên được giao

Bảo toàn, sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích tài nguyên viễn thông được cấp có thẩm quyền cấp phép vào hoạt động sản xuất, kinh doanh của MobiFone và các nhiệm vụ khác được Nhà nước giao theo quy định của pháp luật.

Điều 17. Nghĩa vụ của MobiFone đối với vốn và tài sản

1. Bảo toàn và phát triển vốn nhà nước đầu tư tại MobiFone và vốn MobiFone tự huy động.

2. Chịu trách nhiệm về các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của MobiFone trong phạm vi số tài sản của MobiFone.

3. Đánh giá lại tài sản của MobiFone theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các nghĩa vụ khác đối với vốn và tài sản theo quy định của pháp luật.

Điều 18. Nghĩa vụ của MobiFone trong kinh doanh

1. Thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ Nhà nước giao; kinh doanh đúng ngành, nghề đã đăng ký; đảm bảo chất lượng sản phẩm và dịch vụ do MobiFone thực hiện theo tiêu chuẩn đã đăng ký.

2. Đổi mới, hiện đại hóa công nghệ và phương thức quản lý để nâng cao hiệu quả và khả năng cạnh tranh. Đảm bảo an toàn thông tin và mạng viễn thông.

3. Bảo đảm quyền và lợi ích của người lao động và quyền tham gia quản lý MobiFone của người lao động theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện quy định của Nhà nước về quốc phòng, an ninh, văn hóa, trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ tài nguyên và môi trường.

5. Thực hiện việc quản lý rủi ro và bảo hiểm cho tài sản, con người của MobiFone theo quy định của pháp luật. Thực hiện mua bảo hiểm cho cán bộ, người quản lý và người lao động của MobiFone đi làm việc ở nước ngoài.

6. Chịu giám sát, kiểm tra của Cơ quan đại diện chủ sở hữu; chấp hành các quyết định về thanh tra của cơ quan tài chính và cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Chịu trách nhiệm trước Cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc sử dụng vốn, tài sản của MobiFone để đầu tư ra ngoài doanh nghiệp. Không sử dụng tài sản đang đi thuê, đi mượn, nhận giữ hộ, nhận gia công, nhận bán đại lý, ký gửi để đầu tư ra ngoài doanh nghiệp.

8. Chịu giám sát của Nhà nước trong thực hiện các quy định về thang, bảng lương, quỹ tiền lương, thù lao, chế độ trả lương đối với người lao động, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người quản lý khác của MobiFone.

9. Thực hiện các nghĩa vụ khác trong kinh doanh theo quy định của pháp luật.

Điều 19. Nghĩa vụ của MobiFone về tài chính

1. Tự chủ về tài chính, tự cân đối các khoản thu, chi; kinh doanh có hiệu quả, bảo đảm chỉ tiêu tỷ suất lợi nhuận trên vốn nhà nước đầu tư do Cơ quan đại diện chủ sở hữu giao; đăng ký, kê khai và nộp đủ thuế; thực hiện nghĩa vụ đối với chủ sở hữu và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật.

2. Quản lý, sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản (bao gồm cả phần vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác), tài nguyên, đất đai và các nguồn lực khác do Nhà nước giao, cho thuê.

3. Sử dụng vốn và các nguồn lực khác để thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt khi Nhà nước yêu cầu.

4. Việc huy động vốn phục vụ sản xuất, kinh doanh phải bảo đảm tổng số nợ phải trả bao gồm các khoản bảo lãnh đối với công ty con không quá 3 (ba) lần vốn chủ sở hữu của doanh nghiệp được ghi trên báo cáo tài chính tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn. Trường hợp huy động vốn trên mức quy định, MobiFone báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định.

5. Giám sát việc sử dụng vốn vay đúng mục đích và trả nợ đúng hạn đối với các khoản vay do MobiFone bảo lãnh.

6. Chấp hành đầy đủ chế độ quản lý vốn, tài sản, các quỹ, chế độ hạch toán kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính trung thực và hợp pháp đối với các hoạt động tài chính của MobiFone.

7. Thực hiện chế độ báo cáo tài chính, công khai tài chính hằng năm và cung cấp thông tin cần thiết để đánh giá trung thực về hiệu quả của MobiFone.

8. Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán và báo cáo tài chính, báo cáo thống kê theo quy định của pháp luật và theo yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

9. Thực hiện các nghĩa vụ về tài chính khác theo quy định tại Quy chế tài chính của MobiFone và quy định khác của pháp luật.

Điều 20. Nghĩa vụ của MobiFone khi tham gia hoạt động công ích

1. Nhận nhiệm vụ công ích do Nhà nước giao hoặc đặt hàng.

2. Cung ứng dịch vụ công ích về viễn thông, công nghệ thông tin và truyền thông do Nhà nước giao nhiệm vụ hoặc đặt hàng theo đúng đối tượng, giá và phí Nhà nước quy định.

3. Thực hiện việc ký kết hợp đồng và hạch toán kinh tế theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước Nhà nước về kết quả hoạt động công ích của MobiFone; chịu trách nhiệm trước khách hàng, trước pháp luật về sản phẩm, dịch vụ công ích do MobiFone trực tiếp thực hiện và cung ứng.

4. Cung cấp đủ số lượng sản phẩm, dịch vụ công ích, đảm bảo đúng chất lượng, đúng đối tượng và đúng thời gian.

5. Hỗ trợ cho các doanh nghiệp thành viên của Tổng công ty được giao thực hiện nhiệm vụ công ích theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của doanh nghiệp đó và quy định của pháp luật liên quan.

6. Thực hiện các nghĩa vụ công ích khác theo quy định của pháp luật.

Chương III

CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU VÀ BAN KIỂM SOÁT, KIỂM SOÁT VIÊN MOBIFONE

Điều 21. Quyền, trách nhiệm của Cơ quan đại diện chủ sở hữu

Cơ quan đại diện chủ sở hữu thực hiện đầy đủ các quyền, trách nhiệm của Cơ quan đại diện chủ sở hữu theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 22. Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên

1. Ban Kiểm soát do Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định thành lập. Ban Kiểm soát gồm 03 (ba) Kiểm soát viên, trong đó có Trưởng Ban Kiểm soát. Nhiệm kỳ Kiểm soát viên không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ liên tục tại MobiFone.

2. Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên có các quyền hạn, trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và quy chế của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3. Trưởng Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên thuộc một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp và có ít nhất 03 (ba) năm kinh nghiệm làm việc; Trưởng Ban kiểm soát phải có ít nhất 05 (năm) năm kinh nghiệm làm việc;

b) Không được là người quản lý doanh nghiệp của MobiFone và người quản lý tại doanh nghiệp khác; không được là Kiểm soát viên của doanh nghiệp không phải là doanh nghiệp nhà nước; không phải là người lao động của MobiFone;

c) Không phải là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu; Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên MobiFone; Tổng giám đốc; Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng; Kiểm soát viên khác của MobiFone;

d) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

4. Việc miễn nhiệm, cách chức Kiểm soát viên thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.

5. Tiền lương, thưởng của Kiểm soát viên do Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định và chi trả.

Điều 23. Chế độ làm việc của Ban Kiểm soát

1. Trưởng Ban Kiểm soát xây dựng kế hoạch công tác hằng tháng, hằng quý và hằng năm của Ban Kiểm soát; phân công nhiệm vụ và công việc cụ thể cho từng Kiểm soát viên.

2. Kiểm soát viên MobiFone chủ động và độc lập thực hiện nhiệm vụ và công việc được phân công; đề xuất, kiến nghị thực hiện nhiệm vụ, công việc kiểm soát khác ngoài kế hoạch, ngoài phạm vi được phân công khi xét thấy cần thiết.

3. Ban Kiểm soát họp ít nhất mỗi tháng một lần để rà soát, đánh giá, thông qua báo cáo kết quả kiểm soát trong tháng trình Cơ quan đại diện chủ sở hữu; thảo luận và thông qua kế hoạch hoạt động tiếp theo của Ban Kiểm soát.

4. Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua khi có đa số thành viên dự họp tán thành. Các ý kiến khác với nội dung quyết định đã được thông qua phải được ghi chép đầy đủ, chính xác và báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Điều 24. Mối quan hệ giữa Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên, Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc và Cơ quan đại diện chủ sở hữu

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu thông tin đầy đủ, kịp thời đến Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc:

a) Việc bổ nhiệm Ban Kiểm soát;

b) Chế độ hoạt động và nội dung nhiệm vụ của Ban Kiểm soát tại MobiFone.

2. Trường hợp Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên có dấu hiệu lợi dụng quyền hạn gây cản trở cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của MobiFone hoặc vi phạm quy định của pháp luật, không thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được Cơ quan đại diện chủ sở hữu giao, Hội đồng thành viên MobiFone báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu, thông báo kèm theo cho Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên biết để Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, kết luận và có biện pháp xử lý kịp thời.

3. Các thông tin của MobiFone liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên được gửi Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên, cùng thời điểm và phương thức như với Thành viên Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc của MobiFone:

a) Cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin phục vụ cho hoạt động của Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ này;

b) Thu xếp cơ sở vật chất và tạo điều kiện cho Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên tham gia các cuộc họp, tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của MobiFone để thực hiện nhiệm vụ được giao.

5. Các báo cáo của Ban Kiểm soát gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu, đồng thời gửi Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc của MobiFone, trừ trường hợp Cơ quan đại diện chủ sở hữu có chỉ đạo khác. Trường hợp Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc của MobiFone có ý kiến khác Ban Kiểm soát, Kiểm soát viên, trong 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày nhận được báo cáo, Hội đồng thành viên, Ban Tổng giám đốc của MobiFone báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu những vấn đề có ý kiến khác nhau.

Chương IV

TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA MOBIFONE

Điều 25. Cơ cấu tổ chức của MobiFone

1. Cơ cấu tổ chức của MobiFone gồm:

- a) Hội đồng thành viên;
- b) Tổng giám đốc;
- c) Ban Kiểm soát;
- d) Các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng;
- đ) Bộ máy giúp việc của MobiFone gồm: Bộ máy giúp việc Hội đồng thành viên; Văn phòng và các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ;
- e) Các đơn vị trực thuộc MobiFone.

2. Trong quá trình hoạt động, nếu thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành của MobiFone, MobiFone căn cứ quy định pháp luật có liên quan, báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều lệ này.

Mục 1

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN CỦA MOBIFONE

Điều 26. Hội đồng thành viên

1. Hội đồng thành viên là đại diện chủ sở hữu trực tiếp tại MobiFone; thực hiện các quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu tại MobiFone và của chủ sở hữu đối với phần vốn góp của MobiFone tại các doanh nghiệp khác.

2. Hội đồng thành viên có quyền nhân danh MobiFone để quyết định mọi vấn đề liên quan đến việc xác định và thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ và quyền lợi của MobiFone, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3. Hội đồng thành viên MobiFone có không quá 07 (bảy) thành viên.

Điều 27. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng thành viên

1. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, Điều lệ này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

2. Nhận, quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác giao cho MobiFone.

3. Xây dựng, trình Cơ quan đại diện chủ sở hữu:

- a) Quyết định tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể, phá sản MobiFone;
- b) Ban hành điều lệ, sửa đổi, bổ sung điều lệ; quyết định, điều chỉnh vốn điều lệ của MobiFone;
- c) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, tiền lương, thù lao, tiền thưởng và quyền lợi khác của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên;
- d) Quyết định quỹ tiền lương, thù lao hằng năm của người quản lý MobiFone;
- đ) Quyết định việc chuyển nhượng vốn đầu tư của MobiFone tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong trường hợp giá trị chuyển nhượng thấp hơn giá trị ghi trên sổ sách kế toán của doanh nghiệp sau khi đã bù trừ dự phòng tổn thất vốn đầu tư;
- e) Đánh giá kết quả hoạt động, hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;
- g) Ban hành quy chế tài chính của MobiFone theo quy định của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;
- h) Quyết định để Hội đồng thành viên ký hợp đồng thuê, cho thuê, thế chấp, cầm cố tài sản của MobiFone có giá trị lớn hơn mức phân cấp cho Hội đồng thành viên theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và hướng dẫn của Chính phủ;
- i) Quyết định chủ trương đầu tư ra nước ngoài của MobiFone theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp, pháp luật về đầu tư, pháp luật về quản lý ngoại hối và pháp luật có liên quan, trừ các trường hợp thuộc thẩm quyền của Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ;
- k) Thay đổi, bổ sung các nội dung quy định tại Điều 2; các Khoản 2 và 3 Điều 4 và các phụ lục kèm theo Điều lệ này;
- l) Phê duyệt chủ trương vay nợ nước ngoài của MobiFone và đề nghị Bộ Tài chính thẩm định, chấp thuận đối với khoản vay nước ngoài theo phương thức

MobiFone tự vay, tự chịu trách nhiệm trả nợ, trừ khoản vay vốn nước ngoài dưới hình thức nhập khẩu hàng hóa trả chậm;

m) Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định sau khi Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt hoặc có ý kiến theo quy định về các nội dung sau đây:

a) Chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 (năm) năm; kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp;

b) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với Tổng giám đốc MobiFone;

c) Huy động vốn, đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, dự án đầu tư ra nước ngoài của doanh nghiệp theo quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp;

d) Góp vốn, tăng, giảm vốn góp, chuyển nhượng vốn đầu tư của doanh nghiệp đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên;

đ) Tiếp nhận công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên thành công ty con, công ty liên kết của doanh nghiệp;

e) Báo cáo tài chính; phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ hằng năm của doanh nghiệp;

g) Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị trực thuộc theo quy định của pháp luật.

4. Đề nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt chủ trương về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc MobiFone.

Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tạm đình chỉ, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng MobiFone theo đề nghị của Tổng giám đốc MobiFone.

5. Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, tạm đình chỉ, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật Trưởng, Phó các đơn vị trong Bộ máy giúp việc của Hội đồng thành viên.

6. Quyết định cử, tạm đình chỉ Người đại diện tại doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone theo đề nghị của Tổng giám đốc MobiFone; giao nhiệm vụ cho Người đại diện thực hiện các nội dung theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

7. Quyết định chức năng, nhiệm vụ các đơn vị trực thuộc MobiFone.

8. Quyết định lương đối với các chức danh do Hội đồng thành viên MobiFone bổ nhiệm.

9. Quyết định thang, bảng lương, quỹ tiền lương, chế độ trả lương đối với người lao động và quy chế trả lương với người quản lý của MobiFone theo quy định của pháp luật.

10. Quyết định việc xây dựng và sử dụng thương hiệu, các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ, phân công chuyên môn hóa, hợp tác, tiếp cận, mở rộng và chia sẻ thông tin, thị trường, nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ.

11. Tổ chức, thực hiện sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt Đề án tổng thể theo quy định của pháp luật.

12. Chịu trách nhiệm quản lý và điều hành MobiFone tuân thủ đúng quy định của pháp luật và các quyết định của Cơ quan đại diện chủ sở hữu; quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn có hiệu quả; báo cáo kịp thời cho Cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc MobiFone hoạt động thua lỗ, không bảo đảm khả năng thanh toán, không hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ do Cơ quan đại diện chủ sở hữu giao hoặc những trường hợp sai phạm khác; việc sử dụng khoản vay đúng mục đích và trả nợ đúng hạn.

13. Căn cứ quy định của pháp luật có liên quan và của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt:

a) Đơn giá tiền lương và giá các hàng hóa, dịch vụ khác của MobiFone và các công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn Điều lệ; đơn giá, tỷ lệ phân chia doanh thu, giá vốn, giá chuyển nhượng (giá chuyển giao) các sản phẩm, dịch vụ của MobiFone giữa MobiFone và các doanh nghiệp thành viên của MobiFone;

b) Định mức lao động của MobiFone; định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo phân cấp của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

14. Quyết định hoặc thực hiện phân cấp theo quy chế phân cấp của MobiFone các dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định với giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của MobiFone tại thời điểm gần nhất với thời điểm quyết định dự án, nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công phù hợp với chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 (năm) năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp.

15. Quyết định chủ trương vay, thuê, cho thuê, mua, bán tài sản; phương án huy động vốn đối với từng dự án và quyết định các hợp đồng khác có giá trị không quá 50% vốn chủ sở hữu được ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của MobiFone nhưng không quá mức vốn của dự án nhóm B theo quy định của Luật Đầu tư công.

16. Quyết định phương án tổ chức quản lý, tổ chức kinh doanh, biên chế và sử dụng bộ máy quản lý, quy hoạch, đào tạo lao động; Thông qua các quy chế quản lý nội bộ để Tổng giám đốc ban hành. Quyết định thành lập bộ máy giúp việc của Hội đồng thành viên MobiFone theo quy định.

17. Quyết định cử thành viên Hội đồng thành viên MobiFone ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng sau khi được cấp có thẩm quyền chấp thuận bằng văn bản.

18. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên MobiFone đối với công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn điều lệ:

a) Quyết định thành lập, mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; tổ chức lại, chuyển đổi sở hữu, giải thể và yêu cầu phá sản khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

b) Ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế tài chính, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát;

c) Phê duyệt phương án phối hợp kinh doanh của các công ty con của MobiFone;

d) Quyết định vốn Điều lệ khi thành lập và điều chỉnh vốn điều lệ trong quá trình hoạt động;

đ) Quyết định hình thức tổ chức quản lý là Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty; quyết định số lượng và cơ cấu thành viên Hội đồng thành viên theo quy định của pháp luật;

e) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Chủ tịch công ty, Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc), Kiểm soát viên theo đề nghị của Tổng giám đốc MobiFone;

g) Phê duyệt chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 (năm) năm; kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm;

h) Phê duyệt phương án huy động vốn, dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định, dự án đầu tư ra ngoài doanh nghiệp của công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn điều lệ có giá trị trên 50% vốn chủ sở hữu của công ty con được ghi trên báo cáo tài chính quý hoặc báo cáo tài chính năm của công ty con tại thời điểm gần nhất với thời điểm huy động vốn hoặc một tỷ lệ khác thấp hơn theo quy định tại điều lệ của công ty con phù hợp với chiến lược, kế hoạch đầu tư phát triển 05 (năm) năm và kế hoạch sản xuất, kinh doanh hằng năm của doanh nghiệp;

i) Phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm, phương án phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ;

k) Phê duyệt định mức lao động, quỹ tiền lương;

l) Phê duyệt hoặc phân cấp phê duyệt giá các hàng hóa, dịch vụ khác; tỷ lệ phân chia doanh thu, giá vốn, giá chuyên nhượng (giá chuyên giao) các dịch vụ.

m) Định mức kinh tế - kỹ thuật và tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm theo phân cấp của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

n) Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của công ty con.

19. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên MobiFone đối với công ty con do MobiFone giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối bao gồm nhưng không giới hạn bởi các nội dung dưới đây:

a) Thực hiện các quyền, trách nhiệm của chủ sở hữu, cổ đông, thành viên góp vốn đối với công ty con do MobiFone giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của công ty con;

b) Phê duyệt hoặc có ý kiến theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của công ty con do MobiFone giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối về các nội dung sau đây để Người đại diện có ý kiến hoặc biểu quyết tại Hội đồng thành viên, Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông:

- Mục tiêu, nhiệm vụ và ngành, nghề kinh doanh; phương án thay đổi cơ cấu, mô hình của doanh nghiệp; phương án thành lập công ty con, chi nhánh; phương án tổ chức lại, giải thể và yêu cầu phá sản doanh nghiệp; phương án thành lập, giải thể, hợp nhất, sáp nhập doanh nghiệp thành viên;

- Điều lệ, sửa đổi và bổ sung Điều lệ của công ty con; Việc tăng, giảm vốn Điều lệ; thời điểm và phương thức huy động vốn; loại cổ phần, tổng số cổ phần, phương án chào bán, chuyển nhượng cổ phần, phương án mua lại cổ phần;

- Phương hướng, chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển trung và dài hạn, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hằng năm của công ty con; nội dung Đại hội đồng cổ đông hằng năm và hết nhiệm kỳ;

- Báo cáo tài chính, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ, mức cổ tức hằng năm; chế độ tuyển dụng; chế độ thù lao, tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp;

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, bãi nhiệm, khen thưởng, thù lao, tiền lương, phụ cấp, tiền thưởng, xử lý kỷ luật và phụ cấp trách nhiệm đối với người quản lý doanh nghiệp của công ty con; giới thiệu Người đại diện ứng cử vào Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc (Ban Giám đốc), Ban Kiểm soát và các chức danh chủ chốt khác của công ty con;

- Việc đầu tư, góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn của MobiFone đầu tư tại công ty con; thu hồi hoặc chuyển nhượng quyền mua, quyền góp vốn của MobiFone đầu tư tại công ty con;

- Chủ trương góp vốn, nắm giữ, tăng, giảm vốn doanh nghiệp đầu tư vào công ty con, công ty liên kết; việc tiếp nhận doanh nghiệp tự nguyện tham gia làm công ty con, công ty liên kết; mô hình, cơ cấu tổ chức quản lý, định biên nhân sự, đơn giá tiền lương, phương án tiền lương và cơ chế trả lương của công ty;

- Chủ trương đầu tư ra ngoài doanh nghiệp, mua, bán tài sản và hợp đồng vay; chủ trương vay nợ nước ngoài của doanh nghiệp;

- Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

c) Xây dựng quy chế phân cấp, quy chế kiểm tra, giám sát hoạt động của Người đại diện làm cơ sở đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của Người đại diện;

d) Yêu cầu Người đại diện báo cáo để thực hiện việc kiểm tra, thanh tra, giám sát theo quy định: việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm Người đại diện, việc chấp hành pháp luật; việc quản lý sử dụng, bảo toàn và phát triển vốn của MobiFone tại công ty con; việc thực hiện chiến lược, kế hoạch, mục tiêu, nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động và các nội dung khác của công ty con;

đ) Giao nhiệm vụ và yêu cầu Người đại diện phần vốn góp của MobiFone tại các công ty con do MobiFone giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối:

- Bảo vệ quyền lợi, lợi ích hợp pháp của Nhà nước, của MobiFone tại công ty con;

- Định kỳ hằng quý, năm hoặc đột xuất thực hiện tổng hợp, đánh giá tình hình sản xuất, kinh doanh, tình hình tài chính và kiến nghị các biện pháp xử lý, tháo gỡ khó khăn nhằm nâng cao hiệu quả vốn của MobiFone đầu tư vào doanh nghiệp khác;

- Báo cáo việc sử dụng cổ phần, vốn góp, thị trường, bí quyết công nghệ để phục vụ định hướng phát triển và mục tiêu của MobiFone.

e) Giám sát việc thu hồi vốn đầu tư vào doanh nghiệp khác, việc thu lợi tức được chia từ doanh nghiệp khác;

g) Kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn góp của MobiFone và chịu trách nhiệm về hiệu quả sử dụng, bảo toàn và phát triển phần vốn góp của MobiFone;

h) Giải quyết những kiến nghị của Người đại diện; kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến Người đại diện;

i) Các quyền và trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của công ty con.

20. Quyền, trách nhiệm của Hội đồng thành viên MobiFone đối với công ty liên kết thực hiện thông qua Người đại diện phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của công ty liên kết.

21. Phê duyệt nội dung các thông tin phải công bố theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

22. Ban hành quy chế phân cấp theo từng lĩnh vực hoạt động cho Tổng giám đốc MobiFone; Giám đốc các đơn vị trực thuộc MobiFone.

23. Tổ chức kiểm tra, giám sát Tổng giám đốc MobiFone, các Phó Tổng giám đốc MobiFone; Giám đốc các đơn vị trực thuộc MobiFone trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

24. Thông qua phương án đề Tổng giám đốc MobiFone quyết định: thành lập, cơ cấu tổ chức, việc tổ chức lại, giải thể, sáp nhập Văn phòng, các Phòng, Ban, chuyên môn, nghiệp vụ, ký kết hợp đồng, thỏa thuận hợp tác theo phân cấp, triển khai các thủ tục liên quan tới bảo lãnh khoản vay của các công ty con theo phân cấp của Hội đồng thành viên.

25. Quyết định hoặc phân cấp cho Tổng giám đốc MobiFone thực hiện việc tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với: Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ, Giám đốc và Kế toán trưởng các đơn vị trực thuộc MobiFone.

26. Chịu trách nhiệm trước Cơ quan đại diện chủ sở hữu, trước pháp luật về mọi hoạt động của MobiFone và về các quyết định của Hội đồng thành viên gây thiệt hại cho MobiFone, trừ thành viên biểu quyết không tán thành quyết định này.

27. Các nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm khác do Cơ quan đại diện chủ sở hữu giao hoặc ủy quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 28. Thành viên Hội đồng thành viên

1. Thành viên Hội đồng thành viên MobiFone bao gồm Chủ tịch, có 01 (một) thành viên kiêm Tổng giám đốc MobiFone và các thành viên chuyên trách khác. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng thành viên không quá năm 05 (năm) năm. Thành viên Hội đồng thành viên có thể được bổ nhiệm lại nhưng không quá 02 (hai) nhiệm kỳ; trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Thành viên Hội đồng thành viên MobiFone phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam;

b) Tốt nghiệp đại học, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế và có năng lực trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của MobiFone;

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;

d) Không là cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc không phải là người quản lý, điều hành tại doanh nghiệp thành viên MobiFone;

đ) Không phải là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu; thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên tại MobiFone;

e) Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) của doanh nghiệp nhà nước;

g) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng thành viên có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm sau đây:

a) Tham dự họp thảo luận, kiến nghị, biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên MobiFone;

b) Kiểm tra, xem xét, tra cứu, sao chép hoặc trích lục sổ ghi chép và theo dõi các giao dịch, sổ kế toán, báo cáo tài chính hằng năm, sổ biên bản họp Hội đồng thành viên, các giấy tờ và tài liệu khác của MobiFone;

c) Thực hiện trách nhiệm của thành viên Hội đồng thành viên theo quy định tại Luật Doanh nghiệp về doanh nghiệp nhà nước;

d) Chịu trách nhiệm trước Cơ quan đại diện chủ sở hữu, trước pháp luật về mọi hoạt động của MobiFone và về các quyết định của Hội đồng thành viên gây thiệt hại cho MobiFone, trừ thành viên biểu quyết không tán thành quyết định này;

đ) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm khác theo quy định của Điều lệ này, Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên MobiFone, phân

công nhiệm vụ trong Hội đồng thành viên, các quy chế quản lý nội bộ của MobiFone và quy định của pháp luật.

4. Miễn nhiệm, cách chức Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên:

a) Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên bị miễn nhiệm trong các trường hợp sau đây:

- Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều này;
- Có đơn xin từ chức và được cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận bằng văn bản;
- Có quyết định điều chuyển, bố trí công việc khác hoặc nghỉ hưu;
- Không đủ năng lực, trình độ đảm nhận công việc được giao;
- Không đủ sức khỏe hoặc không còn uy tín để giữ chức vụ thành viên Hội đồng thành viên;
- Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

b) Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên bị cách chức trong trường hợp sau đây:

- MobiFone không hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch hằng năm, không bảo toàn và phát triển vốn đầu tư theo yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu mà không giải trình được nguyên nhân khách quan hoặc giải trình nguyên nhân nhưng không được Cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận;
- Bị Tòa án kết án và bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật;
- Không trung thực trong thực thi quyền, nghĩa vụ hoặc lạm dụng địa vị, chức vụ, sử dụng tài sản của MobiFone để tư lợi hoặc phục vụ lợi ích của tổ chức, cá nhân khác; báo cáo không trung thực tình hình tài chính và kết quả sản xuất, kinh doanh của MobiFone.
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

5. Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày có quyết định miễn nhiệm hoặc cách chức Chủ tịch và thành viên khác của Hội đồng thành viên, Cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, quyết định tuyển chọn, bổ nhiệm người khác thay thế.

Điều 29. Chủ tịch Hội đồng thành viên

1. Chủ tịch Hội đồng thành viên MobiFone là thành viên chuyên trách do Cơ quan đại diện chủ sở hữu bổ nhiệm. Chủ tịch Hội đồng thành viên không kiêm nhiệm chức vụ Tổng giám đốc MobiFone và các chức danh quản lý khác của MobiFone.

2. Chủ tịch Hội đồng thành viên MobiFone phải đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện quy định tại Khoản 2 Điều 28 Điều lệ này và các tiêu chuẩn, điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

3. Chủ tịch Hội đồng thành viên có nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm sau đây:

a) Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng quý và hằng năm của Hội đồng thành viên MobiFone;

b) Chuẩn bị chương trình, tài liệu cuộc họp hoặc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên MobiFone;

c) Triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Hội đồng thành viên hoặc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên MobiFone;

d) Tổ chức thực hiện các quyết định, văn bản của Cơ quan đại diện chủ sở hữu và nghị quyết của Hội đồng thành viên MobiFone;

đ) Tổ chức giám sát, trực tiếp giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu, chiến lược, kết quả hoạt động của MobiFone, kết quả quản lý điều hành của Tổng giám đốc MobiFone; đình chỉ quyết định của Tổng giám đốc MobiFone trái với nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên hoặc xét thấy các quyết định này gây thiệt hại cho MobiFone;

e) Thay mặt Hội đồng thành viên MobiFone ký các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên và ký các văn bản khác sau khi Hội đồng thành viên thông qua;

g) Thay mặt Hội đồng thành viên MobiFone ký nhận vốn, đất đai, tài nguyên và các nguồn lực khác do nhà nước đầu tư hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao cho MobiFone quản lý;

h) Tổ chức công bố, công khai thông tin về MobiFone theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, kịp thời, chính xác, trung thực và tính hệ thống của thông tin được công bố;

i) Ủy quyền bằng văn bản cho 01 (một) thành viên thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên khi vắng mặt. Trường hợp không có thành viên được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng thành viên không thể thực hiện các quyền và nhiệm vụ của mình vì một lý do bất khả kháng, các thành viên Hội đồng thành viên kiến nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu chỉ định một trong số các thành viên còn lại tạm thời thực hiện quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng thành viên;

k) Có trách nhiệm giải trình và chịu trách nhiệm trước Cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan nhà nước có thẩm quyền và quy định của pháp luật về việc chậm trễ hoặc không ký các quyết định của Hội đồng thành viên;

l) Thực hiện các nhiệm vụ và trách nhiệm khác của Chủ tịch Hội đồng thành viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 30. Chế độ làm việc, điều kiện và thể thức tiến hành họp Hội đồng thành viên

1. Hội đồng thành viên làm việc theo chế độ tập thể; họp ít nhất một lần trong một quý để xem xét, quyết định những vấn đề thuộc quyền, nghĩa vụ của mình. Đối với những vấn đề không yêu cầu thảo luận thì Hội đồng thành viên có thể lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản theo quy định. Hội đồng thành viên có thể họp bất thường để giải quyết những vấn đề cấp bách theo yêu cầu của Cơ quan đại diện chủ sở hữu, theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc trên 50% tổng số thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc.

2. Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc thành viên được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền có trách nhiệm chuẩn bị chương trình, nội dung tài liệu, triệu

tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng thành viên. Các thành viên Hội đồng thành viên có quyền kiến nghị bằng văn bản về chương trình họp. Nội dung và các tài liệu cuộc họp phải gửi đến các thành viên Hội đồng thành viên và người được mời dự họp chậm nhất là 03 (ba) ngày làm việc trước ngày họp. Tài liệu sử dụng trong cuộc họp liên quan đến việc kiến nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu sửa đổi, bổ sung Điều lệ MobiFone, thông qua phương hướng phát triển, thông qua báo cáo tài chính hằng năm, tổ chức lại hoặc giải thể MobiFone phải được gửi đến các thành viên chậm nhất là 05 (năm) ngày làm việc trước ngày họp.

3. Thông báo mời họp Hội đồng thành viên có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử và được gửi trực tiếp đến từng thành viên Hội đồng thành viên và người được mời dự họp. Nội dung thông báo mời họp phải xác định rõ thời gian, địa điểm và chương trình họp. Hình thức họp trực tuyến có thể được áp dụng khi cần thiết.

4. Cuộc họp Hội đồng thành viên họp lệ khi có ít nhất hai phần ba tổng số thành viên Hội đồng thành viên tham dự. Nghị quyết Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa tổng số thành viên tham dự biểu quyết tán thành; trường hợp có số phiếu ngang nhau thì nội dung có phiếu tán thành của Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc người được Chủ tịch Hội đồng thành viên ủy quyền chủ trì cuộc họp là nội dung được thông qua. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền bảo lưu ý kiến của mình và kiến nghị lên Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

5. Trường hợp lấy ý kiến các thành viên Hội đồng thành viên bằng văn bản thì nghị quyết Hội đồng thành viên được thông qua khi có hơn một nửa tổng số thành viên Hội đồng thành viên tán thành. Nghị quyết có thể được thông qua bằng cách sử dụng nhiều bản sao của cùng một văn bản nếu mỗi bản sao đó có ít nhất một chữ ký của thành viên Hội đồng thành viên.

6. Căn cứ vào nội dung và chương trình cuộc họp, khi xét thấy cần thiết, Hội đồng thành viên mời đại diện có thẩm quyền của cơ quan, tổ chức có liên quan tham dự và thảo luận các vấn đề cụ thể trong chương trình cuộc họp. Đại diện cơ quan, tổ chức được mời dự họp có quyền phát biểu ý kiến nhưng không tham gia biểu quyết. Các ý kiến phát biểu của đại diện được mời dự họp được ghi đầy đủ vào biên bản của cuộc họp.

7. Nội dung các vấn đề thảo luận, các ý kiến phát biểu, kết quả biểu quyết, các nghị quyết được Hội đồng thành viên thông qua và kết luận của các cuộc họp Hội đồng thành viên phải được ghi biên bản. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và tính trung thực của biên bản họp Hội đồng thành viên. Biên bản họp Hội đồng thành viên phải được thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Biên bản phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

a) Thời gian, địa điểm, mục đích, chương trình họp; danh sách thành viên dự họp; vấn đề được thảo luận và biểu quyết; tóm tắt ý kiến phát biểu của thành viên, đại diện được mời dự họp về từng vấn đề thảo luận;

b) Số phiếu biểu quyết tán thành và không tán thành đối với trường hợp không áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng; số phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với trường hợp áp dụng phương thức bỏ phiếu trắng;

c) Các quyết định được thông qua;

d) Họ, tên, chữ ký của thành viên dự họp.

8. Thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và cán bộ quản lý, điều hành trong MobiFone, công ty con do MobiFone nắm giữ 100% vốn điều lệ, Người đại diện đối với phần vốn góp của MobiFone tại doanh nghiệp khác cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động của doanh nghiệp theo quy chế thông tin do Hội đồng thành viên quy định hoặc theo nghị quyết Hội đồng thành viên. Người được yêu cầu cung cấp thông tin phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng thành viên, trừ trường hợp Hội đồng thành viên có quyết định khác.

9. Hội đồng thành viên sử dụng bộ máy giúp việc của MobiFone để thực hiện nhiệm vụ của mình.

10. Chi phí hoạt động của Hội đồng thành viên, tiền lương, phụ cấp và thù lao được tính vào chi phí quản lý MobiFone.

11. Trường hợp cần thiết, Hội đồng thành viên tổ chức việc lấy ý kiến chuyên gia tư vấn trong nước và nước ngoài trước khi quyết định vấn đề quan

trọng thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên. Chi phí lấy ý kiến chuyên gia tư vấn được quy định tại Quy chế tài chính của MobiFone.

12. Nghị quyết Hội đồng thành viên có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ ngày có hiệu lực ghi trong nghị quyết, trừ trường hợp phải được Cơ quan đại diện chủ sở hữu chấp thuận.

Điều 31. Chế độ lương, phụ cấp, thưởng của thành viên Hội đồng thành viên

Các thành viên Hội đồng thành viên hưởng chế độ tiền lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của MobiFone phù hợp với Điều lệ này và quy định của pháp luật và được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp của MobiFone.

Mục 2

TỔNG GIÁM ĐỐC MOBIFONE

Điều 32. Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của MobiFone, điều hành hoạt động hằng ngày của MobiFone theo mục tiêu, kế hoạch và các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone, phù hợp với Điều lệ này. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên MobiFone và trước pháp luật về việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Tổng giám đốc được hưởng chế độ tiền lương, thưởng, thù lao và các lợi ích khác theo kết quả và hiệu quả sản xuất, kinh doanh của MobiFone phù hợp với Điều lệ này quy định của MobiFone và quy định của pháp luật và được tính vào chi phí quản lý doanh nghiệp của MobiFone.

Điều 33. Bổ nhiệm Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc do Hội đồng thành viên quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật sau khi có ý kiến chấp thuận bằng văn bản của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Tổng giám đốc được bổ nhiệm với nhiệm kỳ không quá 05 (năm) năm. Tổng giám đốc có thể được bổ nhiệm lại khi đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Tổng giám đốc phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

a) Thường trú tại Việt Nam;

b) Tốt nghiệp đại học, có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế và có năng lực trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của MobiFone;

c) Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt, trung thực, liêm khiết, hiểu biết pháp luật và có ý thức chấp hành pháp luật;

d) Không là cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;

đ) Không phải là vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu, thành viên Hội đồng thành viên, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Kiểm soát viên tại MobiFone;

e) Chưa từng bị cách chức Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó giám đốc) tại MobiFone hoặc ở doanh nghiệp nhà nước khác;

g) Không được kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc của doanh nghiệp khác;

h) Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

4. Những đối tượng sau đây không được tuyển chọn để bổ nhiệm làm Tổng giám đốc của MobiFone:

a) Đã từng làm Tổng giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp nhưng vi phạm kỷ luật đến mức bị miễn nhiệm, cách chức;

b) Thuộc đối tượng bị cấm đảm nhiệm chức vụ quản lý, điều hành doanh nghiệp theo quy định của pháp luật.

Điều 34. Miễn nhiệm, cách chức đối với Tổng giám đốc

1. Tổng giám đốc bị miễn nhiệm trong trường hợp sau đây:

a) Không còn đủ tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại Khoản 3 Điều 33 Điều lệ này;

b) Có đơn xin nghỉ việc;

c) Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ này và pháp luật có liên quan.

2. Tổng giám đốc bị xem xét cách chức trong trường hợp sau đây:

a) MobiFone không bảo toàn được vốn theo quy định của pháp luật;

b) MobiFone không hoàn thành các mục tiêu kế hoạch kinh doanh hằng năm;

c) MobiFone vi phạm pháp luật;

d) Không có đủ trình độ và năng lực đáp ứng yêu cầu của chiến lược phát triển và kế hoạch kinh doanh mới của MobiFone;

đ) Vi phạm một trong số các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của người quản lý quy định tại Điều 97 và Điều 100 của Luật Doanh nghiệp;

e) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 35. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Tổng giám đốc

1. Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện theo thẩm quyền về chiến lược, kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển 05 (năm) năm của MobiFone và của Tổng công ty, quy hoạch phát triển các dự án thuộc các ngành nghề kinh doanh của MobiFone; kế hoạch sản xuất, kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển hằng năm, kế hoạch phối hợp kinh doanh trong Tổng công ty; chuẩn bị các dự án đầu tư, các đề án tổ chức, quản lý; dự thảo Điều lệ của MobiFone, sửa đổi, bổ sung Điều lệ của MobiFone; dự thảo quy chế tài chính, quy chế quản lý nội bộ của MobiFone; xây dựng kế hoạch phát triển nguồn nhân lực; xây dựng hệ thống chỉ tiêu công nghệ, tiêu chuẩn sản phẩm, định mức kinh tế, kỹ thuật, đơn giá tiền lương; chuẩn bị các hợp đồng, các phương án đề phòng rủi ro, các phương án huy động và sử dụng vốn; chuẩn bị các báo cáo định kỳ, báo cáo thống kê, báo cáo tài chính của MobiFone, báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty và các đề án, dự án khác.

3. Trình Hội đồng thành viên MobiFone để Hội đồng thành viên xem xét, quyết định trình Cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định các nội dung thuộc quyền của chủ sở hữu nhà nước đối với MobiFone theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

4. Trình Hội đồng thành viên MobiFone xem xét, quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng thành viên MobiFone.

5. Ban hành các quy chế quản lý nội bộ của MobiFone đã được Hội đồng thành viên chấp thuận.

6. Quyết định các nhiệm vụ sau:

a) Các đề án, dự án thuộc chủ trương tuyên truyền, quảng bá, xây dựng và phát triển quan hệ cộng đồng và hình ảnh thương hiệu của MobiFone;

b) Giá bán sản phẩm, dịch vụ, gói cước trên cơ sở chủ trương Hội đồng thành viên phê duyệt;

c) Chính sách bán hàng, khuyến mại; nguyên tắc, mô hình hợp tác trong việc phân phối sản phẩm, dịch vụ của MobiFone cho khách hàng;

d) Tỷ lệ phân chia doanh thu với các doanh nghiệp khác theo phân cấp của Hội đồng thành viên;

đ) Triển khai thử nghiệm về kỹ thuật và triển khai kinh doanh thử nghiệm đối với các sản phẩm, dịch vụ, giải pháp mới.

7. Quyết định theo phân cấp hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên MobiFone:

a) Dự án đầu tư vốn ra bên ngoài; dự án đầu tư, xây dựng, mua, bán tài sản cố định;

b) Hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác;

c) Hợp đồng thuê, cho thuê tài sản;

d) Phương án thanh lý, nhượng bán tài sản cố định, những vật tư, hàng hóa tồn kho kém, mất phẩm chất, lạc hậu, ứ đọng, chậm luân chuyển;

đ) Phương án sử dụng vốn, tài sản của MobiFone để góp vốn, mua cổ phần của các doanh nghiệp;

e) Xử lý tổn thất tài sản, nợ phải thu khó đòi;

g) Ban hành các quy định, quy trình nghiệp vụ nội bộ phục vụ công tác quản lý, điều hành sản xuất, kinh doanh của MobiFone;

h) Các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật hoặc phân cấp hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên MobiFone.

8. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, sáp nhập và quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Văn phòng, các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ theo phương án đã được Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt.

9. Quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, sáp nhập và quy định chức năng, nhiệm vụ chính các phòng, bộ phận chuyên môn, đơn vị phụ thuộc của đơn vị trực thuộc MobiFone sau khi có ý kiến chấp thuận của Hội đồng thành viên.

10. Quyết định tuyển chọn, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, điều động, miễn nhiệm, cách chức, khen thưởng, kỷ luật, đối với:

a) Chánh Văn phòng, Trưởng các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ, Giám đốc và Kế toán trưởng các đơn vị trực thuộc MobiFone theo phân cấp của Hội đồng thành viên MobiFone;

b) Phó Chánh Văn phòng, Phó các Phòng, Ban, chuyên môn, nghiệp vụ, Phó giám đốc các đơn vị trực thuộc MobiFone;

c) Các chức danh quản lý khác trong MobiFone thuộc thẩm quyền quyết định hoặc theo phân cấp của Hội đồng thành viên;

d) Người lao động làm việc tại Văn phòng và các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ của MobiFone.

Phân cấp, ủy quyền cho Giám đốc các đơn vị trực thuộc MobiFone thực hiện quyền của người sử dụng lao động đối với người lao động thuộc đơn vị mình quản lý, bao gồm: ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng lao động, khen thưởng, kỷ luật người lao động, phù hợp với tình hình thực tế, quy định của pháp luật và yêu cầu sản xuất, kinh doanh trong từng giai đoạn.

11. Đề nghị Hội đồng thành viên MobiFone:

a) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, cách chức, tạm đình chỉ, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và phụ cấp đối với: Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng MobiFone; thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty con, Tổng giám đốc (Giám đốc) và Kiểm soát viên công ty con là

công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ;

b) Quyết định cử, tạm đình chỉ, miễn nhiệm, bãi nhiệm Người đại diện phần vốn góp của MobiFone tại doanh nghiệp khác.

12. Phân công nhiệm vụ cho các Phó Tổng giám đốc.

13. Phê duyệt chủ trương đề Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty con do MobiFone nắm 100% vốn điều lệ bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc), Kế toán trưởng các công ty con.

14. Tổ chức điều hành và quyết định các công việc hằng ngày của MobiFone; tổ chức thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh, kế hoạch đầu tư và các hoạt động khác đảm bảo thực hiện mục tiêu hoạt động của MobiFone được quy định tại Khoản 1 Điều 4 Điều lệ này và quy định của pháp luật; tổ chức thực hiện kế hoạch phối hợp kinh doanh trong tổ hợp công ty mẹ - công ty con; công tác kiểm toán, thanh tra, bảo vệ, quyết định các giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị, công nghệ và các công tác khác nhằm thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone và Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

15. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin và mạng lưới viễn thông của MobiFone.

16. Quyết định cử Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng MobiFone, cán bộ, người lao động của MobiFone; Giám đốc, Phó giám đốc đơn vị trực thuộc của MobiFone; thành viên Hội đồng thành viên hoặc Chủ tịch công ty, Tổng giám đốc (Giám đốc), Phó Tổng giám đốc (Phó Giám đốc) và Kiểm soát viên công ty con 100% vốn của MobiFone ra nước ngoài công tác, học tập, giải quyết việc riêng; tiếp nhận các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với MobiFone.

Phân cấp hoặc ủy quyền cho Giám đốc đơn vị trực thuộc của MobiFone, Chủ tịch công ty con, Tổng giám đốc (Giám đốc) công ty con 100% vốn của MobiFone cử cán bộ, người lao động của đơn vị ra nước ngoài công tác, học tập và tiếp nhận các cá nhân, các đoàn nước ngoài vào Việt Nam làm việc với đơn vị.

17. Theo dõi, kiểm tra, giám sát đối với hoạt động của các doanh nghiệp thành viên theo phân công hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên MobiFone theo quy định của pháp luật.

18. Tổng hợp kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh của các công ty con, công ty liên kết.

19. Ký kết các hợp đồng, thỏa thuận của MobiFone theo mức phân cấp cho Tổng giám đốc hoặc theo nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone.

20. Báo cáo Hội đồng thành viên MobiFone và các cơ quan liên quan về kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh và hoạt động công ích của MobiFone; công bố, công khai thông tin theo quy định của pháp luật.

21. Chịu kiểm tra, giám sát của Hội đồng thành viên, Ban Kiểm soát MobiFone và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với việc thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

22. Tổ chức xây dựng và áp dụng thang lương, bảng lương đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

23. Được áp dụng các biện pháp cần thiết, vượt thẩm quyền của mình trong trường hợp khẩn cấp và phải báo cáo ngay với Hội đồng thành viên MobiFone và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

24. Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, của Điều lệ này và theo quyết định của Hội đồng thành viên MobiFone.

Mục 3

NGHĨA VỤ, TRÁCH NHIỆM VÀ QUAN HỆ GIỮA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC MOBIFONE

Điều 36. Quan hệ giữa Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành MobiFone

1. Khi tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng thành viên, nếu phát hiện vấn đề không có lợi cho MobiFone, không phù hợp với quy định của pháp luật, thực tiễn triển khai, Tổng giám đốc báo cáo Hội đồng thành viên xem xét, điều chỉnh lại các nghị quyết, quyết định này. Trường hợp Hội đồng thành viên MobiFone không điều chỉnh lại nghị quyết, quyết định, Tổng giám đốc tiếp tục thực hiện, nhưng có quyền bảo lưu ý kiến và kiến nghị lên Cơ quan đại diện chủ sở hữu hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Kết thúc quý, năm, Tổng giám đốc báo cáo Hội đồng thành viên bằng văn bản về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh, hoạt động công ích của MobiFone và phương hướng thực hiện trong kỳ tới theo quy định.

3. Chủ tịch Hội đồng thành viên có quyền tham dự hoặc cử thành viên Hội đồng thành viên tham dự các cuộc họp giao ban, các cuộc họp chuẩn bị các đề án trình Hội đồng thành viên do Tổng giám đốc chủ trì. Chủ tịch Hội đồng thành viên hoặc thành viên Hội đồng thành viên dự họp có quyền phát biểu đóng góp ý kiến, nhưng không có quyền kết luận cuộc họp.

Điều 37. Nghĩa vụ, trách nhiệm của Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc

1. Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc MobiFone thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ, trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

2. Tổng giám đốc chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên, trước pháp luật về điều hành hoạt động hằng ngày của MobiFone và về thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

3. Hội đồng thành viên chịu trách nhiệm toàn diện trước Cơ quan đại diện chủ sở hữu, cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán và trước pháp luật về các quyết định của Hội đồng thành viên, kết quả và hiệu quả hoạt động của MobiFone.

4. Chủ tịch Hội đồng thành viên, Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc MobiFone có nghĩa vụ:

a) Thực hiện trung thực, có trách nhiệm các nhiệm vụ và quyền hạn được giao vì lợi ích của MobiFone và của Nhà nước;

b) Không được lợi dụng chức vụ, quyền hạn sử dụng vốn và tài sản của MobiFone để thu lợi riêng cho bản thân và người khác; không được đem tài sản của MobiFone cho người khác;

c) Không được tiết lộ bí mật của MobiFone trong thời gian đang là thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc MobiFone và tối thiểu là 03 (ba) năm sau khi thôi giữ chức vụ thành viên Hội đồng thành viên hoặc Tổng giám đốc MobiFone, trừ trường hợp được Hội đồng thành viên chấp thuận;

d) Không được để vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em

ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của mình giữ chức danh thủ quỹ, giữ các chức vụ về quản lý nhân sự của MobiFone;

đ) Báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu về các hợp đồng kinh tế, hợp đồng dân sự của MobiFone ký kết với vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng của thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc MobiFone. Trường hợp phát hiện hợp đồng có mục đích tư lợi, thành viên Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng giám đốc MobiFone không được ký kết hợp đồng đó; nếu hợp đồng đã ký, sẽ được coi là vô hiệu và Tổng giám đốc MobiFone phải bồi thường thiệt hại cho MobiFone và bị xử lý theo quy định của pháp luật;

e) Khi MobiFone không thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả, Tổng giám đốc MobiFone báo cáo Hội đồng thành viên MobiFone, tìm biện pháp khắc phục khó khăn về tài chính và thông báo tình hình tài chính cho tất cả các chủ nợ. Khi trường hợp này xảy ra, Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc MobiFone không được quyết định tăng lương, không được trích lợi nhuận để trả tiền thưởng cho cán bộ quản lý và người lao động. Chủ tịch, thành viên Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc MobiFone chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với chủ nợ nếu không thực hiện quy định này;

g) Tuân thủ Điều lệ này; quyết định đúng thẩm quyền, không lợi dụng chức vụ, quyền hạn gây thiệt hại cho MobiFone và Nhà nước.

5. Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc MobiFone bị xử lý kỷ luật trong các trường hợp và theo các hình thức theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp thiếu trách nhiệm, không thực hiện đúng quy định tại Khoản 4 hoặc bị kỷ luật theo quy định tại Khoản 5 Điều này, thành viên Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

7. Thành viên Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc không được thưởng, không được nâng lương khi bị xử lý kỷ luật theo quy định tại Điều lệ này và quy định của pháp luật.

8. Trường hợp MobiFone lâm vào tình trạng phá sản mà Tổng giám đốc không nộp đơn yêu cầu phá sản thì Tổng giám đốc bị miễn nhiệm và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật; nếu Tổng giám đốc không nộp đơn mà Hội

đồng thành viên không yêu cầu Tổng giám đốc nộp đơn yêu cầu phá sản thì Hội đồng thành viên bị miễn nhiệm.

9. Trường hợp MobiFone thuộc diện tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu nhưng không tiến hành tổ chức lại, giải thể hoặc chuyển đổi sở hữu, Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc MobiFone bị miễn nhiệm.

Mục 4

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC, KẾ TOÁN TRƯỞNG VÀ BỘ MÁY GIÚP VIỆC CỦA MOBIFONE

Điều 38. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng

1. Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng MobiFone do Hội đồng thành viên MobiFone bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, khen thưởng, kỷ luật, quyết định mức lương và các lợi ích khác theo đề nghị của Tổng giám đốc MobiFone.

Phó Tổng giám đốc có không quá 05 (năm) thành viên.

2. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng được bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng với nhiệm kỳ của không quá 05 (năm) năm và có thể được bổ nhiệm lại hoặc ký tiếp hợp đồng.

Tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm hoặc ký hợp đồng Kế toán trưởng theo quy định tại Luật Kế toán và quy định của pháp luật.

3. Tiền lương, thù lao, tiền thưởng và các lợi ích khác của các Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng MobiFone theo quy định của pháp luật và quy chế, quy định của MobiFone.

4. Phó Tổng giám đốc giúp Tổng giám đốc điều hành MobiFone theo phân công và ủy quyền của Tổng giám đốc; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc ủy quyền.

5. Kế toán trưởng có nhiệm vụ tổ chức thực hiện công tác kế toán của MobiFone; giúp Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc giám sát tài chính và phát huy các nguồn lực tài chính tại MobiFone theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán; có quyền hạn, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về tài chính, kế toán; chịu trách nhiệm trước Tổng giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

6. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng MobiFone bị miễn nhiệm, cách chức theo quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 39. Bộ máy giúp việc Hội đồng thành viên

1. Bộ máy giúp việc Hội đồng thành viên bao gồm: Ban Kiểm tra và kiểm toán nội bộ và các Ban tham mưu, giúp việc Hội đồng thành viên; có chức năng, nhiệm vụ kiểm toán nội bộ, kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh, hoạt động đầu tư và quản lý điều hành trong nội bộ MobiFone.

2. Hội đồng thành viên quyết định thành lập, tổ chức lại, giải thể, sáp nhập các đơn vị thuộc Bộ máy giúp việc Hội đồng thành viên; ban hành Quy chế tổ chức hoạt động, cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và các vấn đề khác của Bộ máy giúp việc theo quy định của pháp luật.

3. Hội đồng thành viên có thể quyết định giao Thành viên Hội đồng thành viên làm Trưởng Ban hoặc trực tiếp phụ trách các đơn vị trong Bộ máy giúp việc Hội đồng thành viên.

Điều 40. Văn phòng và các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ

Văn phòng và các Phòng, Ban chuyên môn, nghiệp vụ có trách nhiệm tham mưu, giúp việc Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc trong quản lý, điều hành MobiFone và thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của chủ sở hữu, của cổ đông, của thành viên góp vốn hoặc bên liên doanh tại các doanh nghiệp khác MobiFone có cổ phần, vốn góp.

Mục 5

NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA QUẢN LÝ MOBIFONE

Điều 41. Hình thức tham gia quản lý của người lao động

1. Người lao động tham gia quản lý MobiFone thông qua các hình thức và tổ chức sau đây:

- a) Hội nghị người lao động (toàn thể hoặc đại biểu) MobiFone;
- b) Đối thoại tại nơi làm việc;
- c) Tổ chức Công đoàn của MobiFone;

d) Ban Thanh tra nhân dân;

đ) Thực hiện quyền kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

2. Các hình thức khác theo quy định pháp luật.

Điều 42. Nội dung tham gia quản lý MobiFone của người lao động

1. Người lao động có quyền tham gia thảo luận, góp ý kiến trước khi cấp có thẩm quyền quyết định các vấn đề sau đây:

a) Nội quy lao động, trang bị bảo hộ lao động, quy trình vận hành máy móc, thiết bị; nội quy an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy nổ;

b) Quy chế tiền lương, tiền thưởng;

c) Quy định về định mức lao động, định mức khoán;

d) Quy định về thi đua, khen thưởng, kỷ luật; quy chế sử dụng các quỹ phúc lợi, khen thưởng.

đ) Thỏa ước lao động tập thể trước khi ký kết;

e) Các giải pháp nâng cao năng suất lao động, chất lượng sản phẩm, hạ giá thành, tiết kiệm nguyên vật liệu, an toàn lao động, vệ sinh lao động, bảo vệ môi trường, cải thiện điều kiện làm việc, đời sống vật chất và tinh thần, vệ sinh môi trường, đào tạo và đào tạo lại người lao động của MobiFone.

2. Các vấn đề khác liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

3. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Chương V

MỐI QUAN HỆ CỦA MOBIFONE VỚI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC, CÔNG TY CON, CÔNG TY LIÊN KẾT

Điều 43. Quan hệ giữa MobiFone với các đơn vị trực thuộc

1. Đơn vị trực thuộc MobiFone hoạt động theo Điều lệ này và Quy chế tổ chức và hoạt động của đơn vị trực thuộc do Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt; được tạo nguồn thu từ việc thực hiện các hợp đồng cung cấp hàng hóa, dịch

vụ với các đơn vị trong và ngoài MobiFone; được hạch toán chi phí hoạt động vào chi phí của MobiFone theo quy định của pháp luật.

2. Đơn vị trực thuộc của MobiFone có các đơn vị kinh tế hạch toán phụ thuộc do Tổng giám đốc MobiFone quyết định thành lập. Đơn vị kinh tế hạch toán phụ thuộc của đơn vị trực thuộc của MobiFone được đăng ký hoạt động (đăng ký kinh doanh), có con dấu riêng theo tên gọi và được mở tài khoản riêng để hoạt động.

3. Giám đốc đơn vị trực thuộc MobiFone được quyết định các dự án đầu tư, các hợp đồng mua, bán tài sản, hợp đồng thuê, cho thuê, hợp đồng vay và các hợp đồng khác theo Quy chế phân cấp hoặc ủy quyền của Hội đồng thành viên MobiFone, Tổng giám đốc MobiFone và quy định của pháp luật.

Điều 44. Quan hệ giữa MobiFone với công ty con do MobiFone nắm giữ 100% vốn điều lệ

1. MobiFone là chủ sở hữu các công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn Điều lệ.

2. Hội đồng thành viên MobiFone tổ chức thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu đối với các công ty con này phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ này và các quy định dưới đây:

a) Tiếp nhận, kiểm tra, xem xét, thông qua hoặc quyết định các hồ sơ do công ty con báo cáo;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật; chấp hành các quy định của MobiFone và Điều lệ công ty con trong việc thực hiện kế hoạch, phối hợp kinh doanh và các nhiệm vụ khác tại công ty con;

c) Các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 18 Điều 27 Điều lệ này.

3. Công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn Điều lệ được tổ chức dưới hình thức công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, hoạt động theo quy định của pháp luật, có quyền và nghĩa vụ:

a) Được MobiFone giao thực hiện các hợp đồng kinh doanh trên cơ sở hợp đồng kinh tế, cung cấp thông tin và hưởng các dịch vụ và lợi ích từ hoạt động chung của MobiFone theo quy định tại Điều lệ này, theo thỏa thuận với các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết và quy định của pháp luật;

b) Có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của MobiFone; các cam kết hợp đồng kinh tế với MobiFone và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết; triển khai thực hiện các quyết định hợp pháp thuộc thẩm quyền chủ sở hữu của MobiFone đối với doanh nghiệp; có trách nhiệm tham gia kế hoạch phối hợp kinh doanh với MobiFone và các doanh nghiệp thành viên, công ty liên kết;

4. Các quan hệ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 45. Quan hệ giữa MobiFone với các công ty con do MobiFone nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối

1. MobiFone là chủ sở hữu phần vốn góp của MobiFone tại các công ty con là công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên, tổng công ty theo hình thức công ty mẹ - công ty con, công ty con ở nước ngoài và giữ quyền chi phối gồm:

a) Doanh nghiệp có trên 50% vốn Điều lệ là cổ phần hoặc vốn góp của MobiFone;

b) Doanh nghiệp có dưới 50% vốn Điều lệ là cổ phần hoặc vốn góp của MobiFone nhưng bị MobiFone chi phối theo quy định tại Điều lệ này, Điều lệ của doanh nghiệp và quy định của pháp luật.

2. Doanh nghiệp nêu ở Khoản 1 Điều này được thành lập, tổ chức và hoạt động theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức pháp lý của từng loại doanh nghiệp đó.

3. Hội đồng thành viên MobiFone thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn của MobiFone tại các doanh nghiệp này phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định tại Khoản 19 Điều 27 Điều lệ này.

4. Công ty con do MobiFone nắm giữ cổ phần, vốn góp chi phối, giữ quyền chi phối có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật và các quy định sau:

a) Có quyền tham gia kế hoạch phối hợp kinh doanh trên cơ sở hợp đồng kinh tế với MobiFone và các doanh nghiệp thành viên; được MobiFone giao thực hiện các hợp đồng kinh doanh trên cơ sở hợp đồng kinh tế với MobiFone; được MobiFone cung cấp thông tin và hưởng các dịch vụ và lợi ích từ hoạt động chung

của MobiFone theo quy định của Điều lệ này, thỏa thuận với các doanh nghiệp thành viên và quy định pháp luật có liên quan;

b) Có nghĩa vụ thực hiện thỏa thuận chung của MobiFone; các cam kết hợp đồng kinh tế với MobiFone và doanh nghiệp thành viên; triển khai thực hiện các quyết định của MobiFone với tư cách thực hiện quyền chi phối đối với doanh nghiệp.

5. Các quan hệ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 46. Quan hệ giữa MobiFone với công ty liên kết

1. MobiFone là chủ sở hữu phần vốn của MobiFone tại các công ty liên kết nhưng không giữ quyền chi phối.

2. MobiFone cử người đại diện phần vốn của mình tại các công ty liên kết để thực hiện các quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của cổ đông, thành viên góp vốn theo quy định của pháp luật Việt Nam, pháp luật nước sở tại và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty liên kết.

3. Hội đồng thành viên MobiFone thực hiện quyền, trách nhiệm và nghĩa vụ của chủ sở hữu phần vốn tại các công ty liên kết phù hợp với quy định của pháp luật và các quy định tại Khoản 20 Điều 27 Điều lệ này.

4. Các quan hệ khác theo quy định của pháp luật.

Mục 2

NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA MOBIFONE Ở DOANH NGHIỆP KHÁC

Điều 47. Tiêu chuẩn, điều kiện và số lượng

1. Người đại diện của MobiFone ở doanh nghiệp khác phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Là công dân Việt Nam, thường trú tại Việt Nam và là người của MobiFone;

b) Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt, đủ năng lực hành vi dân sự, đủ sức khỏe để đảm đương nhiệm vụ;

c) Hiểu biết pháp luật, có ý thức chấp hành pháp luật;

d) Có trình độ chuyên môn về tài chính doanh nghiệp hoặc lĩnh vực kinh doanh của doanh nghiệp, có năng lực kinh doanh và tổ chức quản lý doanh nghiệp. Đối với người trực tiếp quản lý phần vốn tại liên doanh với nước ngoài phải có trình độ ngoại ngữ đủ để làm việc trực tiếp với người nước ngoài trong liên doanh không cần phiên dịch;

đ) Không phải là vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của Chủ tịch và thành viên Hội đồng thành viên, Chủ tịch và thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc, Phó Tổng giám đốc hoặc Phó Giám đốc, Kế toán trưởng của doanh nghiệp;

e) Không có quan hệ góp vốn thành lập doanh nghiệp, cho vay vốn, ký kết hợp đồng mua bán với doanh nghiệp có vốn của MobiFone mà người đó được cử trực tiếp quản lý phần vốn góp, trừ trường hợp có cổ phần được mua ưu đãi khi cổ phần hoá doanh nghiệp;

g) Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định của pháp luật;

h) Người đại diện tham gia vào Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc (Giám đốc) doanh nghiệp phải có đủ tiêu chuẩn và điều kiện tương ứng với chức danh đó theo quy định tại Luật Doanh nghiệp; Điều lệ của doanh nghiệp; các tiêu chuẩn và điều kiện của chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định của pháp luật đối với người được cử làm đại diện tại các doanh nghiệp có phần vốn góp của MobiFone;

i) Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

2. Số lượng Người đại diện

a) Số lượng, thành phần, cơ cấu Người đại diện của MobiFone tại doanh nghiệp khác theo quy định của pháp luật, phù hợp với Điều lệ của doanh nghiệp và đặc điểm cụ thể của từng doanh nghiệp có phần vốn góp của MobiFone theo các căn cứ sau:

- Quy mô vốn Điều lệ và điều kiện thực tế của doanh nghiệp;
- Tỷ lệ phần vốn MobiFone đầu tư tại doanh nghiệp;

- Ngành nghề kinh doanh và đặc điểm hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;
- Chiến lược và mục tiêu phát triển doanh nghiệp theo định hướng của MobiFone;
- Quy định khác của pháp luật có liên quan.

b) Trường hợp MobiFone cử từ 02 (hai) Người đại diện trở lên, phải xác định cụ thể phần vốn góp, số cổ phần cho mỗi người đại diện và giao cho 01 (một) Người đại diện chịu trách nhiệm phụ trách chung.

Điều 48. Chế độ hoạt động của Người đại diện

1. Chế độ hoạt động của Người đại diện:

a) Người đại diện làm việc theo chế độ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm người quản lý doanh nghiệp, người giữ các chức danh khác phù hợp với quy định của pháp luật;

b) Nhiệm kỳ Người đại diện theo quy định của pháp luật và Điều lệ của doanh nghiệp;

c) Người đại diện không được giao, ủy quyền lại cho người khác đại diện thay mình biểu quyết, quyết định các nội dung đã được MobiFone phê duyệt, cho ý kiến.

2. Việc MobiFone cử Người đại diện ở doanh nghiệp khác phải thực hiện bằng văn bản theo quy định của pháp luật.

Điều 49. Nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của Người đại diện

1. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cổ đông, thành viên góp vốn, bên liên doanh do MobiFone giao theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, Điều lệ của doanh nghiệp và các quy chế, quy định phân công, phân cấp cho người đại diện.

2. Tham gia ứng cử hoặc đề cử Người đại diện của MobiFone vào các chức danh quản lý, điều hành của doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone theo Điều lệ của doanh nghiệp đó, hướng dẫn của MobiFone và quy định của pháp luật có liên quan.

3. Thường xuyên theo dõi, thu thập thông tin về tình hình thực hiện kế hoạch phối hợp sản xuất, kinh doanh; tình hình hoạt động và kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh; giám sát tình hình tài chính, đầu tư của doanh nghiệp; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo theo yêu cầu của MobiFone, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền về các nội dung theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Báo cáo kịp thời, đề xuất những giải pháp khi doanh nghiệp hoạt động thua lỗ; không đảm bảo khả năng thanh toán; đầu tư không đúng mục tiêu chiến lược, quy hoạch, kế hoạch; không hoàn thành chỉ tiêu, mục tiêu nhiệm vụ do MobiFone giao hoặc những trường hợp sai phạm khác.

4. Xây dựng, báo cáo và đề xuất các chương trình, kế hoạch, phương hướng hoạt động của mình tại doanh nghiệp để Hội đồng thành viên MobiFone xem xét, có ý kiến.

5. Người đại diện xây dựng, báo cáo, đề xuất Hội đồng thành viên MobiFone phê duyệt hoặc có ý kiến bằng văn bản đối với các nội dung theo quy định của pháp luật, Điều lệ này và Điều lệ của doanh nghiệp trước khi tham gia ý kiến hoặc biểu quyết tại Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Đại hội đồng cổ đông hay các thành viên góp vốn hay bên liên doanh.

Trường hợp nhiều người cùng đại diện của MobiFone tham gia vào Hội đồng quản trị ở doanh nghiệp có vốn góp của MobiFone, người phụ trách nhóm người đại diện chủ trì, bàn bạc, thống nhất ý kiến và gửi báo cáo hoặc đề xuất Hội đồng thành viên MobiFone các vấn đề của doanh nghiệp.

6. Chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên MobiFone về hiệu quả sử dụng vốn góp của MobiFone tại doanh nghiệp mình được cử làm đại diện.

7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ doanh nghiệp đó và nhiệm vụ MobiFone giao.

Điều 50. Tiền lương, thưởng và quyền lợi của Người đại diện

1. Người đại diện phân vốn của MobiFone tại doanh nghiệp khác là thành viên chuyên trách trong ban quản lý, điều hành hoặc là người lao động trong doanh nghiệp khác được hưởng lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác theo quy định tại Điều lệ doanh nghiệp đó và do doanh nghiệp đó chi trả theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, còn được hưởng tiền phụ cấp Người

đại diện do MobiFone chi trả theo quy định. Nguồn phụ cấp Người đại diện được lấy từ lợi nhuận được chia từ vốn của MobiFone góp vào doanh nghiệp khác.

2. Người đại diện là thành viên kiêm nhiệm không tham gia chuyên trách trong ban quản lý, điều hành doanh nghiệp khác, tiền lương, phụ cấp trách nhiệm (nếu có), tiền thưởng và các quyền lợi khác thực hiện theo quy định của MobiFone.

Trường hợp Người đại diện được các doanh nghiệp khác trả thù lao, Người đại diện có trách nhiệm nộp các khoản thù lao trên cho MobiFone.

3. Các quyền lợi khác thực hiện theo quy định của pháp luật, quy chế, quy định của MobiFone và Điều lệ của doanh nghiệp.

Chương VI

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH CỦA MOBIFONE

Điều 51. Quy chế tài chính

Việc quản lý hoạt động tài chính của MobiFone thực hiện theo quy định tại Quy chế tài chính của MobiFone.

Điều 52. Vốn, tài sản và các quỹ của MobiFone

1. Vốn của MobiFone bao gồm vốn chủ sở hữu của MobiFone theo quy định của pháp luật, vốn do MobiFone tự huy động.

2. MobiFone được quyền đầu tư, điều chỉnh vốn đầu tư vào công ty con, công ty liên kết căn cứ vào nhu cầu và hiệu quả sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Các quỹ của MobiFone bao gồm: đầu tư phát triển; khen thưởng, phúc lợi; thưởng người quản lý doanh nghiệp và Kiểm soát viên; phát triển khoa học và công nghệ.

Điều 53. Vốn do MobiFone đầu tư ở doanh nghiệp khác

1. Vốn bằng tiền, giá trị quyền sử dụng đất hoặc tiền thuê đất, giá trị tài sản hữu hình hoặc vô hình thuộc sở hữu của MobiFone được MobiFone đầu tư hoặc góp vốn vào doanh nghiệp khác.

2. Quyền kinh doanh sản phẩm dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, truyền thông và quyền sử dụng tài nguyên viễn thông của MobiFone.

3. Vốn do nhà nước đầu tư, góp vào doanh nghiệp khác giao cho MobiFone quản lý.

4. Giá trị cổ phần hoặc vốn nhà nước đầu tư tại các công ty nhà nước thuộc MobiFone đã cổ phần hoá, hoặc chuyển đổi thành công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.

5. Vốn do MobiFone vay để đầu tư.

6. Lợi tức được chia do Nhà nước hoặc MobiFone đầu tư, góp vốn ở doanh nghiệp khác dùng để tái đầu tư vào doanh nghiệp đó.

7. Các loại vốn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 54. Điều chỉnh vốn góp của MobiFone tại các công ty con, công ty liên kết

Việc điều chỉnh vốn góp của MobiFone tại các công ty con, công ty liên kết thực hiện theo quy định pháp luật.

Điều 55. Quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, giá cước và phân phối lợi nhuận của MobiFone

1. Việc quản lý vốn, tài sản, doanh thu, chi phí, giá thành, giá cước và phân phối lợi nhuận của MobiFone được thực hiện theo Quy chế tài chính của MobiFone và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Việc ghi nhận doanh thu, thu nhập khác và các khoản chi phí phát sinh bằng ngoại tệ được thực hiện theo Chế độ kế toán doanh nghiệp hiện hành và quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 56. Kế hoạch tài chính, kế toán, kiểm toán và thống kê

1. Năm tài chính của MobiFone bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hằng năm.

2. Các công ty con lập, trình MobiFone báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về tính trung thực, tính pháp lý của số liệu báo cáo tài chính.

3. Hội đồng thành viên MobiFone có nhiệm vụ tổ chức việc thẩm tra và phê duyệt báo cáo tài chính hằng năm của MobiFone, của các công ty con do MobiFone sở hữu 100% vốn Điều lệ và báo cáo tài chính hợp nhất của Tổng công ty theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính đầy đủ trung thực, hợp lý của các số liệu báo cáo tài chính.

4. MobiFone thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán theo quy định của pháp luật và công khai tài chính theo quy chế dân chủ ở cơ sở và quy định của pháp luật có liên quan.

Chương VII

QUẢN LÝ LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG VÀ THU NHẬP ĐỐI VỚI NGƯỜI QUẢN LÝ VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG CỦA MOBIFONE

Điều 57. Cơ chế quản lý lao động, tiền lương, tiền thưởng

1. Cơ chế quản lý lao động:

a) Căn cứ vào khối lượng, chất lượng, yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh hằng năm và hệ thống định mức lao động, Hội đồng thành viên MobiFone báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu cho ý kiến trước khi phê duyệt kế hoạch lao động theo quy định của pháp luật;

b) Căn cứ vào kế hoạch lao động đã được phê duyệt, Tổng giám đốc MobiFone quyết định hoặc ủy quyền quyết định việc tuyển dụng lao động và giao kết hợp đồng lao động theo quy chế tuyển dụng của MobiFone và pháp luật về lao động;

c) Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại MobiFone theo chế độ hợp đồng lao động được hưởng các quyền và có các nghĩa vụ theo quy định của pháp luật lao động và các quy chế quản lý nội bộ của MobiFone. Tổng giám đốc MobiFone có trách nhiệm đảm bảo việc làm cho người lao động. Trường hợp không thể bố trí được việc làm, phải giải quyết chế độ đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật;

d) Hằng năm, Tổng giám đốc MobiFone đánh giá việc tuyển dụng, sử dụng lao động theo kế hoạch đã được phê duyệt; Báo cáo tình hình sử dụng lao động cho Hội đồng thành viên để báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu.

2. Cơ chế quản lý tiền lương của MobiFone:

a) Quỹ tiền lương của người lao động được xác định trên cơ sở số lao động và mức tiền lương bình quân theo quy định của pháp luật, gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh trong năm. Hội đồng thành viên MobiFone ban hành quy chế trả lương cho người lao động theo quy định của pháp luật;

b) Quỹ tiền lương của người quản lý, kiểm soát viên được xác định trên cơ sở số người quản lý chuyên trách và mức tiền lương bình quân theo quy định của pháp luật, gắn với việc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất, kinh doanh trong năm;

Quỹ thù lao của người quản lý, kiểm soát viên không chuyên trách được tính trên cơ sở số người quản lý không chuyên trách và mức thù lao theo quy định của pháp luật hiện hành; Hội đồng thành viên MobiFone ban hành quy chế trả lương cho người quản lý, kiểm soát viên sau khi có ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

3. Tiền thưởng:

a) Tiền thưởng cho người lao động được xác định trên cơ sở năng suất lao động, thành tích công tác của người lao động và được trích từ lợi nhuận sau thuế của MobiFone theo quy định của pháp luật. Hội đồng thành viên MobiFone ban hành quy chế thưởng cho người lao động;

b) Tiền thưởng của người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên do Cơ quan đại diện chủ sở hữu phê duyệt theo quy định của pháp luật và được trích từ lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp. Hội đồng thành viên MobiFone ban hành quy chế trả thưởng cho người quản lý, kiểm soát viên sau khi có ý kiến của cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Điều 58. Quản lý lao động tiền lương và thu nhập

1. Quý I hằng năm, MobiFone thực hiện:

a) Báo cáo cơ quan đại diện chủ sở hữu định mức lao động, kế hoạch lao động, quỹ tiền lương thực hiện của năm trước và quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động để cho ý kiến, kiểm tra, giám sát, đồng thời gửi Bộ Lao động - Thương binh và xã hội để giám sát theo quy định của pháp luật.

b) Trình cơ quan đại diện chủ sở hữu xem xét, phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao, quỹ tiền thưởng thực hiện năm trước và quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch

của người quản lý, kiểm soát viên, đồng thời gửi Bộ Lao động - Thương binh và xã hội để giám sát theo quy định của pháp luật.

2. MobiFone thực hiện đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp; lập hồ sơ giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

TỔ CHỨC LẠI, CHUYỂN ĐỔI SỞ HỮU, GIẢI THỂ, PHÁ SẢN MOBIFONE

Điều 59. Tổ chức lại MobiFone

1. Các hình thức tổ chức lại MobiFone bao gồm: sáp nhập, hợp nhất, chia, tách, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp và các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

2. Việc tổ chức lại MobiFone do Cơ quan đại diện chủ sở hữu tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Trình tự, thủ tục sắp xếp lại, tổ chức lại MobiFone thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 60. Chuyển đổi sở hữu

1. MobiFone thực hiện chuyển đổi sở hữu trong trường hợp chủ sở hữu nhà nước quyết định cổ phần hoá, chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ vốn nhà nước tại MobiFone.

2. Trình tự, thủ tục chuyển đổi sở hữu của MobiFone thực hiện theo quy định của pháp luật tương ứng với hình thức chuyển đổi.

Điều 61. Giải thể MobiFone

Việc giải thể MobiFone thực hiện theo quy định của Luật doanh nghiệp và pháp luật có liên quan.

Điều 62. Phá sản MobiFone

Việc phá sản MobiFone thực hiện theo quy định của pháp luật về phá sản.

Chương IX

SỔ SÁCH VÀ HỒ SƠ CỦA MOBIFONE

Điều 63. Quyền tiếp cận sổ sách và hồ sơ

1. MobiFone có trách nhiệm gửi Cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan nhà nước liên quan các báo cáo định kỳ theo quy định của pháp luật.

2. Trong trường hợp đột xuất, Cơ quan đại diện chủ sở hữu, các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền yêu cầu (bằng văn bản), MobiFone phải cung cấp bất kỳ hồ sơ, tài liệu nào liên quan đến việc tổ chức thực hiện quyền quản lý nhà nước và quyền của chủ sở hữu theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

3. Ngoài việc yêu cầu cung cấp hồ sơ, tài liệu chuẩn bị cho các cuộc họp thường kỳ, đột xuất, Hội đồng thành viên có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng hoặc người quản lý khác của MobiFone cung cấp mọi hồ sơ, tài liệu liên quan đến tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng thành viên.

4. Hội đồng thành viên MobiFone là người chịu trách nhiệm tổ chức lưu giữ và bảo mật hồ sơ, tài liệu của MobiFone theo quy định của MobiFone và quy định của pháp luật.

5. Người lao động trong MobiFone có quyền tìm hiểu thông tin về MobiFone theo quy định của pháp luật và Điều lệ này.

Điều 64. Công bố thông tin

1. MobiFone chịu trách nhiệm việc công bố thông tin của MobiFone định kỳ và đột xuất ra bên ngoài phù hợp với quy định tại Luật Doanh nghiệp, Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ, quy định khác của pháp luật và Điều lệ này.

2. Hội đồng thành viên MobiFone xây dựng quy chế công bố thông tin theo quy định tại Nghị định số 81/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ, báo cáo Cơ quan đại diện chủ sở hữu để giám sát, đôn đốc thực hiện.

3. MobiFone phải thực hiện việc công bố các thông tin liên quan đến hoạt động của mình theo quy định của pháp luật.

4. MobiFone thực hiện báo cáo theo định kỳ và báo cáo đột xuất cho Cơ quan đại diện chủ sở hữu và các cơ quan quản lý nhà nước khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

5. MobiFone chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và nhất quán của thông tin công bố.

Chương X

GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP NỘI BỘ; SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA MOBIFONE

Điều 65. Giải quyết tranh chấp nội bộ

1. Việc giải quyết tranh chấp nội bộ trong Tổng công ty thực hiện trên nguyên tắc hoà giải.

2. Trường hợp không thể giải quyết được bằng hòa giải, các bên tranh chấp có quyền đưa ra cơ quan có thẩm quyền để giải quyết.

Điều 66. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

1. Cơ quan đại diện chủ sở hữu quyết định việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

2. Hội đồng thành viên MobiFone có quyền kiến nghị Cơ quan đại diện chủ sở hữu về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này.

Chương XI

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 67. Điều khoản chuyển tiếp

1. Các nội dung liên quan đến phạm vi điều chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone đã triển khai, phê duyệt trước thời điểm Điều lệ tổ chức và hoạt động này có hiệu lực thi hành, tiếp tục thực hiện theo các quy định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

2. Các nội dung liên quan đến phạm vi điều chỉnh Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone đang trong quá trình xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt, thực hiện theo quy định tại Điều lệ này.

3. MobiFone có trách nhiệm sửa đổi, bổ sung các quy chế quản lý nội bộ của MobiFone phù hợp với quy định tại Điều lệ này.

Điều 68. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước khác với quy định tại Điều lệ này thì thực hiện theo quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật đó./.

Phụ lục 1

DANH MỤC NGÀNH NGHỀ KINH DOANH CỦA MOBIFONE

(Kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Quyết định số 45 /QĐ-UBQLV ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp)

Ngành, nghề kinh doanh được ghi theo quy định tại Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 6/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam.

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Hoạt động viễn thông không dây Chi tiết: - Vận hành, khai thác mạng lưới viễn thông, tin học và truyền thông (chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Viễn thông); - Đầu tư, xây dựng, vận hành, khai thác mạng và cung cấp dịch vụ viễn thông, công nghệ thông tin, phát thanh truyền hình, truyền thông đa phương tiện;	6120 (Chính)
2	Hoạt động viễn thông có dây (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Viễn thông)	6110
3	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
4	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
5	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi	9511
6	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
7	Công thông tin Chi tiết: Công thông tin (trừ hoạt động báo chí); thiết lập mạng xã hội; thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
8	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan Chi tiết: - Xử lý dữ liệu hoàn chỉnh cho khách hàng như: nhập tin, làm sạch dữ liệu, tổng hợp dữ liệu, tạo báo cáo, từ dữ liệu do khách hàng cung cấp. - Hoạt động cung cấp và cho thuê hạ tầng thông tin như: cho thuê tên miền internet, cho thuê trang Web.... - Các hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan khác như: chia sẻ thời gian thực cho các thiết bị công nghệ thông tin (máy chủ, máy tính cá nhân, thiết bị di động,..) cho khách hàng.	6311

STT	Tên ngành	Mã ngành
9	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi Chi tiết: Kinh doanh hệ thống thông tin di động, dịch vụ điện thoại di động và nhắn tin trong nước, quốc tế	8220
10	Lập trình máy vi tính	6201
11	Sản xuất linh kiện điện tử	2610
12	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính	2620
13	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
14	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị viễn thông	4652
15	Quảng cáo	7310
16	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy móc, trang thiết bị chuyên ngành viễn thông, công nghệ thông tin, điện tử, tin học; Cho thuê cơ sở hạ tầng viễn thông	7730
17	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Thiết kế kiến trúc công trình; Tư vấn khảo sát, thiết kế mạng công trình thông tin, bưu chính viễn thông; Lắp đặt thiết bị công trình, lắp đặt thiết bị công nghệ; Giám sát thi công xây dựng	7110
18	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
19	Hoạt động viễn thông vệ tinh (Chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện theo quy định của Luật Viễn thông)	6130
20	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (trừ loại hình Nhà nước cấm)	9000
21	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
22	Sản xuất thiết bị truyền thông	2630
23	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
24	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
25	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ chứng thực chữ ký số công cộng; - Các dịch vụ thông tin qua điện thoại; các dịch vụ tìm kiếm thông tin thông qua hợp đồng hay trên cơ sở phí; các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí;	6399

STT	Tên ngành	Mã ngành
	- Cung cấp các sản phẩm, dịch vụ trong lĩnh vực an toàn thông tin (chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện của Luật an toàn thông tin mạng).	
26	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: - Cung cấp dịch vụ nội dung thông tin trên mạng viễn thông di động; - Hoạt động của các điểm truy cập internet; Hoạt động viễn thông khác chưa được phân vào đâu (trừ bán lại hạ tầng viễn thông, mạng cung cấp)	6190
27	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5911
28	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình	5913
29	Sao chép bản ghi các loại	1820
30	Hoạt động xuất bản khác	5819
31	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng	2640
32	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: - Bán lẻ phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy theo yêu cầu đặt hàng bằng thư, điện thoại hoặc qua internet; - Bán lẻ các loại hàng hóa, dịch vụ khác theo yêu cầu đặt hàng bằng thư, điện thoại, hoặc qua internet (Ngoại trừ: hoạt động đấu giá)	4791
33	Hoạt động thông tấn	6391
34	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
35	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
36	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc	5920
37	Hoạt động hậu kỳ	5912
38	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
39	Xuất bản báo, tạp chí và các ấn phẩm định kỳ	5813
40	Xuất bản phần mềm (trừ hoạt động xuất bản phẩm)	5820
41	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
42	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
43	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đào tạo ngắn hạn, dài hạn cán bộ, công nhân viên	8559

STT	Tên ngành	Mã ngành
44	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
45	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học y, dược	7213
46	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học nông nghiệp	7214
47	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ Chi tiết: Nghiên cứu, phát triển sản phẩm, máy móc, thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin, truyền hình và truyền thông đa phương tiện	7212
48	Sản xuất đồ chơi, trò chơi	3240
49	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Kinh doanh trò chơi điện tử, Cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử trên mạng	9329
50	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622
51	Đại lý, môi giới, đầu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới; đại lý dịch vụ viễn thông; đại lý kinh doanh hàng hóa các loại.	4610
52	Hoạt động xổ số, cá cược và đánh bạc Chi tiết: Hoạt động đại lý xổ số	9200
53	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
54	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội) Chi tiết: Cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán (chỉ hoạt động khi được chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước); - Cung cấp dịch vụ cho phép dùng tài khoản viễn thông thanh toán cho các hàng hóa, dịch vụ có giá trị nhỏ (chỉ hoạt động khi được chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền)	6499
55	Hoạt động trung gian tiền tệ khác Chi tiết: - Dịch vụ cung ứng hạ tầng thanh toán điện tử, gồm: Dịch vụ chuyển mạch tài chính; Dịch vụ bù trừ điện tử; Dịch vụ công thanh toán điện tử; - Dịch vụ hỗ trợ dịch vụ thanh toán, gồm: Dịch vụ hỗ trợ thu hộ, chi hộ; Dịch vụ hỗ trợ chuyển tiền điện tử; Dịch vụ ví điện tử.	6419

STT	Tên ngành	Mã ngành
56	Hoạt động cho thuê tài chính	6491
57	Hoạt động quỹ tín thác, các quỹ và các tổ chức tài chính khác	6430
58	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu	6619
59	Hoạt động cấp tín dụng khác Chi tiết: Đại lý chi trả ngoại tệ, Cho vay tiền ngoài hệ thống ngân hàng	6492
60	Hoạt động phát thanh	6010
61	Hoạt động truyền hình Bao gồm cả dịch vụ thuê kênh, dịch vụ truyền hình, truyền báo	6021
62	Chương trình cáp, vệ tinh và các chương trình thuê bao khác	6022
63	Giáo dục thể thao và giải trí	8551
64	Sản xuất đồng hồ	2652
65	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
66	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
67	Sản xuất thiết bị điện khác	2790
68	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
69	Giáo dục văn hóa nghệ thuật	8552
70	Bán lẻ hàng văn hóa, giải trí lưu động hoặc tại chợ	4785
71	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
72	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
73	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ thanh toán, tín dụng Chi tiết: Các hoạt động thu thập thông tin, cung cấp thông tin cho các thể chế tài chính, những người bán lẻ, và những người khác có yêu cầu đánh giá triển vọng của cá nhân và các doanh nghiệp; các hoạt động thu hồi tiền cho khách hàng	8291
74	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy; - Bán buôn các loại máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.	4659
75	Xây dựng công trình điện	4221
76	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
77	Xây dựng công trình công ích khác	4229
78	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn pin năng lượng mặt trời, máy nước nóng năng lượng mặt trời, máy phát điện năng lượng mặt trời, máy	4669

STT	Tên ngành	Mã ngành
	biến thế năng lượng mặt trời, thiết bị điện năng lượng mặt trời; Bán buôn máy móc, thiết bị vật liệu điện: Tổ máy phát điện, máy phát điện, động cơ điện, máy biến thế, dây điện, rơ le, cầu dao, cầu chì, thiết bị mạch điện khác và máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện khác; Bán buôn máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác.	
79	Sản xuất điện Chi tiết: Điện gió, điện mặt trời	3511
80	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh.	4759
81	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
82	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy; - Lắp đặt hệ thống xây dựng khác.	4329
83	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy bằng hình thức khác chưa được phân vào đâu; - Bán lẻ các loại hàng hóa, dịch vụ khác bằng hình thức khác chưa được phân vào đâu. (Ngoại trừ: hoạt động đấu giá)	4799

Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, MobiFone chỉ hoạt động khi đáp ứng đủ điều kiện kinh doanh theo quy định của pháp luật.



Phụ lục 2

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC MOBIFONE

(Kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Quyết định số 45 /QĐ-UBQLV ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp)

1. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 1.
2. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 2.
3. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 3.
4. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 4.
5. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 5.
6. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 6.
7. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 7.
8. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 8.
9. Công ty Dịch vụ MobiFone Khu vực 9.
10. Trung tâm Dịch vụ số MobiFone.
11. Trung tâm Công nghệ thông tin MobiFone.
12. Trung tâm Viễn thông quốc tế MobiFone.
13. Trung tâm Quản lý, điều hành mạng (NOC).
14. Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Bắc.
15. Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Trung.
16. Trung tâm Mạng lưới MobiFone miền Nam.
17. Trung tâm Đo kiểm và sửa chữa thiết bị viễn thông MobiFone.
18. Trung tâm Tính cước và Thanh khoản MobiFone.
19. Trung tâm Nghiên cứu và Phát triển MobiFone.
20. Trung tâm Tư vấn thiết kế MobiFone.
21. Ban Quản lý dự án MobiFone.

Phụ lục 3

DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON CỦA MOBIFONE

(Kèm theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Viễn thông MobiFone tại Quyết định số 45/QĐ-UBQLV ngày 22 tháng 02 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp)

MobiFone nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, giữ quyền chi phối

1. Công ty cổ phần Công nghệ MobiFone Toàn cầu (MobiFone Global)
2. Công ty cổ phần Dịch vụ Gia tăng MobiFone (MobiFone Plus)
3. Công ty cổ phần Dịch vụ kỹ thuật MobiFone (MobiFone Service)